

Giáo Lý Đức Tin Của Phái Sunnah và Jama'ah

**Sheikh Muhammad bin Saaleh Al-
U'thaimen**

Sheikh Abdul Aziz bin Abdullah bin Baaz nói: “Quả thật, tôi đã xem qua bài viết giáo lý đức tin giá trị và ngắn gọn được biên soạn bởi người anh em của chúng ta, Sheikh Muhammad bin Saleh Al-U'thaimen. Tôi thấy bài viết trình bày giáo lý đức tin của phái Sunnah và

Jama'ah về chủ đề Tawhid (độc tôn hóa)

Allah và các danh xưng, các thuộc tính của Ngài, về các chủ đề: đức tin Iman nơi các Thiên Thần, đức tin nơi các Kinh sách, đức tin nơi các vị Thiên sứ, đức tin nơi Ngày Sau và đức tin nơi sự tiền định tốt và xấu. Quả thật, ông đã làm rất tốt trong việc thu thập và biên soạn ra bài viết đó chứa đựng điều mà những học sỹ và tất cả tín đồ Muslim cần đến trong đức tin nơi Allah, nơi các Thiên thần của

Ngài, nơi các Kinh sách của Ngài, nơi các Thiên sứ của Ngài, nơi cõi Đời Sau và nơi sự tiền định tốt và xấu. Bài viết thực sự đã mang lại nhiều hữu ích liên quan đến giáo lý đức tin, cái mà có thể không tìm thấy ở nhiều cuốn sách khác nói về giáo lý đức tin.”

<https://islamhouse.com/809814>

- [Giáo Lý Đức Tin Của Phái Sunnah & Jama'ah](#)
 - [Lời giới thiệu](#)
 - [Giáo lý đức tin của chúng ta:](#)
 - [Đức tin nơi Allah I:](#)

- Tin nơi các Thiên Thần của Allah:
- Đức tin nơi các Kinh sách của Allah:
- Chúng ta biết các Kinh sách này:
 - Kinh Zabur (Sách Thánh thi): Là Kinh sách được Allah I ban xuống cho Nabi Dawood u.
 - Kinh Suhuf của Ibrahim u và Musa u
 - Kinh Qur'an: Là Kinh sách được Allah I ban xuống cho vị Nabi của Ngài, Muhammad, vị Nabi cuối cùng. Qur'an là Kinh sách như Allah I đã phán:

- Đức tin nơi các vị Thiên sứ của Allah:
- Đức tin nơi Ngày Sau:
- Đức tin nơi sự tiền định tốt xấu
- Trái quả của đức tin:
 - Trái quả của đức tin nơi Allah I:
 - Trái quả của đức tin nơi các Thiên Thần:
 - Trái quả của đức tin nơi các Kinh sách:
 - Trái quả của đức tin nơi các vị Thiên sứ:
 - Trái quả của đức tin nơi Ngày Sau:

- Trái quả của đức tin nơi sự
tiền định:

Giáo Lý Đức Tin Của Phái Sunnah & Jama'ah

Nhân danh Allah

Đáng Rất mực Độ lượng

Đáng Rất mực Khoan dung

Lời giới thiệu

الْحَمْدُ لِلَّهِ وَحْدَهُ وَالصَّلَاةُ وَالسَّلَامُ عَلَى مَنْ لَا نَبِيَّ بَعْدَهُ وَعَلَى آلِهِ وَصَحْبِهِ، أَمَّا بَعْدُ:

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đáng Duy nhất, cầu xin bằng an và phúc lành cho vị Nabi mà sau Người không có vị Nabi nào nữa, và cầu

xin bằng an và phúc lành cho gia quyến của Người cùng các bạn đạo của Người.

Quả thật, tôi đã xem qua bài viết giáo lý đức tin giá trị và ngắn gọn được biên soạn bởi người anh em của chúng ta, Sheikh Muhammad bin Saleh Al-Uthaimeen. Tôi thấy bài viết trình bày giáo lý đức tin của phái Sunnah và Jama'ah về chủ đề Tawhid (độc tôn hóa) Allah I và các danh xưng, các thuộc tính của Ngài, về các chủ đề: đức tin nơi các Thiên Thần, đức tin nơi các Kinh sách, đức tin nơi các vị Thiên sứ, đức tin nơi Ngày Sau và đức tin nơi sự tiền định tốt, xấu.

Quả thật, ông đã làm rất tốt trong việc thu thập và biên soạn ra bài viết đó, trong đó, chứa đựng điều mà những học sỹ và tất cả tín đồ Muslim cần đến trong đức tin nơi Allah I, nơi các Thiên thần của Ngài, nơi các Kinh sách của Ngài, nơi các Thiên sứ của Ngài, nơi cõi Đời Sau và nơi sự tiền định tốt, xấu. Bài viết thực sự đã mang lại nhiều hữu ích liên quan đến giáo lý đức tin, cái mà có thể không tìm thấy ở nhiều cuốn sách khác nói về giáo lý đức tin Iman.

Cầu xin Allah I ban ân phước cho ông và tăng thêm cho ông nhiều kiến thức và sự hướng dẫn, xin Ngài ban cho bài viết này cũng như những biên soạn khác của ông mang điều hữu ích cho mọi người, và xin

Ngài hướng dẫn và soi sáng tất cả anh em đồng đạo Muslim chúng ta thành những người hướng dẫn, tuyên truyền và kêu gọi đến với Ngài bằng kiến thức đúng đắn; quả thật Ngài là Đấng Hằng Nghe và Gần Kề.

وَصَلَّى اللهُ وَسَلَّمَ عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ وَآلِهِ وَصَحْبِهِ.

Câu xin Allah I ban bằng an và phúc lành cho vị Nabi của chúng ta, Muhammad, cho gia quyến của Ngài cùng tất cả các bạn đạo của Người!

Người bề tôi nghèo cần đến Allah

Abdul-Aziz Bin Abdullah Bin Baaz

Tổng Mufti vương quốc Ả Rập Saudi

الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، وَالْعَاقِبَةُ لِلْمُتَّقِينَ، وَلَا عُدْوَانَ إِلَّا عَلَى الظَّالِمِينَ، وَأَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ الْمَلِكُ الْحَقُّ الْمُبِينُ، وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ خَاتَمَ النَّبِيِّينَ وَإِمَامَ الْمُتَّقِينَ، صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَعَلَى آلِهِ وَأَصْحَابِهِ وَمَنْ تَبِعَهُمْ بِإِحْسَانٍ إِلَى يَوْمِ الدِّينِ، **أَمَّا بَعْدُ:**

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài, Đấng ban kết cuộc tốt đẹp cho những người ngoan đạo (**kính sợ Ngài**), Đấng mà chỉ có những người làm điều sai quấy mới chống đối Ngài. Tôi xin chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah, Ngài là Đấng Duy Nhất không có đối tác ngang vai, Vương quyền đích thực là của Ngài; và tôi chứng nhận Muhammad là người bề tôi của Ngài, là vị Thiên sứ của Ngài, là vị Nabi cuối cùng, và là vị Imam của những người ngoan đạo. Cầu xin Allah I ban bằng an và phúc lành cho Người, cho

gia quyền của Người, các bạn đạo của Người cùng những ai đi theo họ trên con đường tốt đẹp cho đến Ngày Tận Thế ..

Quả thật, Allah I đã cử phái vị Thiên sứ của Ngài, Muhammad e, đến mang sự Chỉ đạo và tôn giáo chân lý như một hồng ân cho vũ trụ và muôn loài; đến như một tấm gương tốt đẹp cho toàn thể nhân loại; và đến để làm một nhân chứng cho toàn thể bầy tôi của Ngài. Người e đến trình bày những điều được Allah I ban xuống cho Người từ Kinh sách và sự khôn ngoan nhằm để cải thiện cho các bầy tôi của Ngài sống ngay chính và đúng mực trong đạo cũng như trong đời sống trần tục. Người e đến để dạy các tín ngưỡng đúng đắn, hướng dẫn những việc

làm chuẩn mực và những phẩm chất đạo đức lý tưởng cũng như cách đối nhân xử thế cao đẹp.

Thiên sứ của Allah e đến để lại cho cộng đồng tín đồ của Người ánh hào quang sáng ngời, ban đêm cũng như ban ngày luôn tỏa sáng, không ai bị lệch ra khỏi ánh sáng này ngoại trừ những ai muốn bị hủy diệt. Cộng đồng tín đồ của Người, những người đã đáp lại mệnh lệnh của Allah I và lời kêu gọi của Thiên sứ e vẫn cứ đi trên ánh sáng đó. Họ là những người tốt nhất trong nhân loại, và họ chính là các vị Sahabah, các vị Ta-bi'een và những ai đi theo họ trên con đường tốt đẹp. Họ chấp hành theo hệ thống giáo lý của Người e, nắm chặt lấy Sunnah

(đường lối) của Người e; họ căn chặt Sunnah của Người e bằng những chiếc răng hàm của họ, họ bám sát theo Người trong đức tin, thờ phượng, đạo đức và cả trong văn hóa sống cũng như ứng xử. Họ trở thành một nhóm người vẫn mãi đi trên chân lý, và những kẻ chống đối và trái nghịch với họ không thể làm hại đến họ trừ phi Allah I đã an bài cho họ.

Và chúng ta – Alhamdulillah – đang đi theo dấu chân của họ qua các tiểu sử của họ được ủng hộ bởi Qur'an và Sunnah. Chúng ta nói điều đó vì muốn tuyên bố hồng phúc và ân huệ của Allah I cũng như muốn trình bày rõ về những điều bắt buộc mỗi người có đức tin phải đi theo.

Cầu xin Allah I phù hộ chúng ta và các anh em đồng đạo Muslim của chúng ta giữ vững lời nói Tawhid một cách kiên định ở trên thế gian và ở cõi Đời Sau, xin Ngài ban cho chúng ta ân huệ và hồng phúc nơi Ngài bởi vì Ngài là Đấng Ban Phát, Đáng Hằng Cho.

Vì tầm quan trọng của chủ đề này cũng như để phân biệt với những tư tưởng lệch lạc theo dục vọng riêng của con người nên tôi viết một cách tóm gọn giáo lý đức tin của chúng ta, đó là giáo lý đức tin của phái Sunnah & Jama'ah, và đó là đức tin nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh sách của Ngài, nơi các Thiên sứ của Ngài, nơi cõi Đời Sau và nơi sự tiền định tốt, xấu. Cầu xin Allah,

Đấng Tối Cao, Thượng Đế của toàn vũ trụ và muôn loài, làm cho việc làm đó thành việc làm thành tâm vì Ngài và mang lại điều hữu ích cho các bề tôi của Ngài.

Giáo lý đức tin của chúng ta:

Giáo lý đức tin của chúng ta: tin nơi Allah I, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh sách của Ngài, nơi các Thiên sứ của Ngài, nơi cõi Đời Sau và nơi sự tiền định tốt, xấu.

Đức tin nơi Allah I:

f Chúng ta tin nơi Rububiyah của Allah I (được gọi là **Tawhid Rububiyah**): có nghĩa là tin rằng Ngài là Đấng Chủ Tể, là

Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài; là Đấng Tạo Hóa, Điều Hành, Chi Phối và Chế Ngự mọi vạn vật và mọi sự việc.

f Chúng ta tin nơi Uluhiyah của Allah I (được gọi là **Tawhid Uluhiyah**): có nghĩa là tin rằng Ngài là Đấng Thờ Phụng đích thực, tất cả mọi thần linh được thờ phụng khác ngoài Ngài đều là hư cấu không thực.

f Chúng ta tin nơi Asma' Wassifaat của Allah I (được gọi là **Tawhid Asma' Wassifaat**): có nghĩa là tin rằng Ngài có các tên gọi và các thuộc tính tối cao, vĩ đại, hoàn hảo và tuyệt mỹ.

Ä Chúng ta tin nơi tính độc nhất của Allah I: có nghĩa là tin rằng Ngài không

có đôi tác ngang vai để chia sẻ cùng với Ngài trong Rububiyah, Uluhiyah và Asma' Wassifaat. Allah, **Đấng Thờ Phụng Duy Nhất phán:**

﴿رَبُّ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَا بَيْنَهُمَا فَاعْبُدْهُ وَاصْطَبِرْ لِعِبَادَتِهِ هَلْ تَعْلَمُ لَهُ سَمِيًّا ۞﴾ [سورة مريم: ٦٥]

{Ngài là Đấng Chủ Tể của các tầng trời, trái đất và những gì giữa trời đất. Bởi thế, các người hãy thờ phụng Ngài, và hãy kiên nhẫn trong việc thờ phụng Ngài. Há người biết có ai giống Ngài chẳng?} (Chương 19 – Maryam, câu 65).

À Chúng ta tin rằng Ngài là Đấng như Ngài đã phán:

﴿اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِّنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ ۞﴾ [سورة البقرة: ٢٥٥]

{Allah! Không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, Ngài là Đấng Hằng Sống, Đấng Tự Hữu và Nuôi dưỡng vạn vật, Ngài không buồn ngủ và cũng không ngủ. Mọi vật trong các tầng trời và trái đất đều là của Ngài. Ai là người có thể can thiệp được với Ngài nếu không có phép của Ngài? Ngài biết điều xảy ra trước họ và điều xảy ra sau họ. Họ không thể bao quát được sự hiểu biết của Ngài về bất cứ điều gì ngoại trừ điều nào Ngài muốn cho họ biết. Ngài vương (Arsh) của Ngài bao trùm các tầng trời và trái đất; và việc quản lý trời đất không làm cho Ngài mỗi một vì Ngài là Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại.} (Chương 2 – Al-Baqarah, câu 255).

Ä Chúng ta tin Ngài như Ngài đã phán:

﴿هُوَ اللَّهُ الَّذِي لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ عِلْمُ الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ هُوَ الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ ۚ ۲۲ هُوَ اللَّهُ الَّذِي لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْمَلِكُ الْقُدُّوسُ السَّلَامُ الْمُؤْمِنُ الْمُهَيْمِنُ الْعَزِيزُ الْجَبَّارُ الْمُتَكَبِّرُ سُبْحَانَ اللَّهِ عَمَّا يُشْرِكُونَ ۚ ۲۳ هُوَ اللَّهُ الْخَلِيقُ الْبَارِئُ الْمُصَوِّرُ لَهُ الْأَسْمَاءُ الْحُسْنَىٰ يُسَبِّحُ لَهُ مَا فِي السَّمٰوٰتِ وَالْأَرْضِ ۗ وَهُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ۚ ۲۴﴾
[سورة الحشر: ۲۲ - ۲۴]

{Ngài là Allah, Đấng mà ngoài Ngài không có một Thượng Đế nào khác, Ngài là Đấng biết điều vô hình và điều hữu hình và Ngài là Đấng rất mực độ lượng, rất mực khoan dung. Ngài là Allah, Đấng mà ngoài Ngài không có một Thượng Đế nào khác, Ngài là Vua, là Đấng Linh thiêng, là Đấng ban sự bằng an, Đấng ban đức tin, Đấng bảo vệ an ninh, Đấng Toàn năng, Đấng không cưỡng lại được, Đấng Tự hào, quang vinh thay Allah! Ngài vượt hẳn mọi điều mà chúng đã gán cho Ngài. Ngài là Allah, Đấng Tạo hóa,

Đấng khởi sự, Đấng ban hình thể, Đấng mang những tên gọi tốt đẹp nhất và hoàn mỹ nhất. Mọi vật trong các tầng trời và trái đất đều tán dương Ngài bởi Ngài là Đấng Toàn Năng và Sáng Suốt. }

(Chương 59 – Al-Hashr, câu 22 -24).

À Chúng ta tin rằng mọi vương quyền trong các tầng trời và trái đất đều chỉ thuộc riêng một mình Allah I như Ngài đã phán:

﴿اللَّهُ مُلْكُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ يَخْلُقُ مَا يَشَاءُ يَهَبُ لِمَن يَشَاءُ إِنَّا وَيَهَبُ لِمَن يَشَاءُ الذُّكُورَ ٤٩ أَوْ يَرْوِجُهُمْ ذُكْرَانًا وَإِنثَاءً وَيَجْعَلُ مَن يَشَاءُ عَقِيمًا إِنَّهُ عَلِيمٌ قَدِيرٌ ٥٠﴾ [سورة الشورى: ٤٩، ٥٠]

{ Quyền thống trị và chế ngự các tầng trời và trái đất là ở nơi Allah, Ngài tạo hóa vật gì Ngài muốn theo ý Ngài, Ngài ban con gái cho ai Ngài muốn và ban con trai cho ai Ngài muốn, hoặc Ngài ban cả

hai, nam và nữ, và Ngài làm cho hiêm muộn đối với ai Ngài muồn. Quả thật, Ngài là Đấng Toàn Tri và Định Đoạt (mọi thứ).} (Chương 42 – Ash-Shura, câu 49, 50).

Ä Chúng ta tin Ngài như Ngài đã phán:

﴿لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ ۝ ۱۱ لَهُ مَقَالِيدُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ يَبْسُطُ الرِّزْقَ لِمَن يَشَاءُ وَيَقْدِرُ ۝ إِنَّهُ بِكُلِّ شَيْءٍ عَلِيمٌ ۝ ۱۲﴾ [سورة الشورى: ۱۱]

{Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy. Ngài nắm các chìa khóa của các tầng trời và trái đất. Ngài nới rộng hoặc thu hẹp bổng lộc cho người nào Ngài muồn. Quả thật, Ngài là Đấng hiểu biết và am tường tất cả mọi điều.} (Chương 42 – Al-Shura, câu 11, 12).

Ä Chúng ta tin Ngài như Ngài đã phán:

﴿وَمَا مِنْ دَابَّةٍ فِي الْأَرْضِ إِلَّا عَلَى اللَّهِ رِزْقُهَا وَيَعْلَمُ سِتْرَهَا وَمُسْتَوْدَعَهَا كُلٌّ فِي كِتَابٍ مُبِينٍ﴾ [سورة هود: ٦]

{Và không một sinh vật nào sống trên trái đất mà nguồn lương thực lại không do Allah cung cấp. Ngài biết nơi cư trú và nơi tạm ngụ của chúng. Tất cả đều được ghi chép trong một quyển sổ (định mệnh) rõ ràng.} (Chương 11 – Hud, câu 6).

Ä Chúng ta tin Ngài như Ngài đã phán:

﴿وَعِنْدَهُ مَفَاتِيحُ الْغَيْبِ لَا يَعْلَمُهَا إِلَّا هُوَ وَيَعْلَمُ مَا فِي الْبَرِّ وَالْبَحْرِ وَمَا تَسْتَعْطُونَ مِنْ رِزْقِهِ إِلَّا يَعْلَمُهَا وَلَا حِجَابٌ فِي ظُلُمَاتِ الْأَرْضِ وَلَا رَطْبٌ وَلَا يَابِسٌ إِلَّا فِي كِتَابٍ مُبِينٍ﴾ [سورة الأنعام: ٥٩]

{Mọi chiếc chìa khóa của cõi vô hình đều ở nơi Ngài (Allah), chỉ riêng một mình Ngài biết rõ chúng. Ngài là Đấng biết rõ

mọi vạn vật trên đất liền cũng như trong biển cả, không một chiếc lá nào rơi rụng cũng như không một hạt giống nào chôn sâu dưới u tối của lòng đất mà Ngài không biết, cái xanh tươi hay sự khô héo, tất cả đều được ghi sẵn trong một quyển sổ định mệnh rõ ràng. } (Chương 6 – Al-An'am, câu 59).

Ä Chúng ta tin Allah I như Ngài đã phán:

﴿إِنَّ اللَّهَ عِنْدَهُ عِلْمُ السَّاعَةِ وَيُنزِلُ الْغَيْثَ وَيَعْلَمُ مَا فِي الْأَرْحَامِ وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ مَّاذَا تَكْسِبُ غَدًا وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ بِأَيِّ أَرْضٍ تَمُوتُ إِنَّ اللَّهَ عَلِيمٌ خَبِيرٌ ۝٣٤﴾ [سورة لقمان: ٣٤]

{ Quả thật chỉ riêng một mình Allah mới biết rõ giờ phục sinh sẽ xảy đến khi nào, và Ngài là Đấng ban mưa xuống và biết những gì nằm trong các dạ con. Và không một linh hồn nào biết rõ vật gì y sẽ

kiếm được vào ngày mai; và không một linh hồn nào biết được đâu là mảnh đất mà y sẽ chết. Quả thật, Allah là Đấng Hiều biết và Am tường. } (Chương 31 – Luqman, câu 34).

Ä Chúng ta tin rằng Allah I nói những điều Ngài muốn, Ngài nói khi nào Ngài muốn và Ngài nói như thế nào tùy ý Ngài, như Ngài đã phán trong các câu Kinh:

{وَكَلَّمَ اللَّهُ مُوسَى تَكْلِيمًا ۝١٦٤} [سورة النساء: ١٦٤]

{Và Allah đã nói chuyện trực tiếp với Musa.} (Chương 4 – Annisa, câu 16٤).

{وَلَمَّا جَاءَ مُوسَى لِمِيقَاتِنَا وَكَلَّمَهُ رَبُّهُ} [سورة الأعراف: ١٤٣]

{Và khi Musa (Moses) đến chỗ hẹn của TA (Allah) và Thượng Đế của Y đã nói chuyện với Y.} (Chương 7 – Al-A'raf, câu 143).

{وَنُذِيقُهُ مِنْ جَانِبِ الطُّورِ الْأَيْمَنِ وَقَرَّبْنَاهُ نَجِيًّا ۝٥٢} [سورة مريم: ٥٢]

{Và TA (Allah) gọi Y (Musa) từ phía bên phải của ngọn núi (Sinai) và đưa Y xích lại gần để TA nói nhỏ.} (Chương 19 – Maryam, câu 52).

Ä Chúng ta tin Allah I như Ngài đã phán:

{قُلْ لَوْ كَانَ الْبَحْرُ مِدَادًا لَكَلَّمْتُ رَبِّي لَنَفِدَ الْبَحْرُ قَبْلَ أَنْ تَنْفَدَ كَلِمَاتُ رَبِّي وَلَوْ جِئْنَا بِمِثْلِهِ مَدَدًا ۝١٠٩}

[سورة الكهف: 109]

{Người (Muhammad) hãy nói: “Nếu đại dương dùng làm mực (để viết) những lời

phán của Thượng Đế của ta thì chắc chắn đại dương sẽ cạn trước khi dứt lời phán của Thượng Đế của ta ngay cả chúng ta có mang đến một đại dương khác tương tự để châm thêm. } (Chương 18 – Al-Khafh, câu 109).

﴿وَلَوْ أَنَّمَا فِي الْأَرْضِ مِنْ شَجَرَةٍ أَقْلَمٌ وَالْبَحْرُ يَمُدُّهُ مِنْ بَعْدِهِ سَبْعَةُ أَبْحُرٍ مَا نَفِدَتْ كَلِمَاتُ اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ عَزِيزٌ حَكِيمٌ﴾ [سورة لقمان: ٢٥]

{ Và nếu cây cối trên trái đất được dùng làm bút viết và biển cả làm mực và châm thêm bảy biển (để viết lời phán của Allah) thì lời phán của Allah sẽ không bao giờ cạn kiệt. Bởi quả thật Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng Chí Minh. } (Chương 31 – Luqman, câu 27).

Ä Chúng ta tin rằng lời phán của Allah là những lời phán hoàn hảo tuyệt đối về

chân lý và công lý, chân lý trong thông tin và công lý trong giáo luật, và tốt đẹp trong lời lẽ và ngôn từ. **Ngài phán:**

{وَوَيْتَمَّتْ كَلِمَتُ رَبِّكَ صِدْقًا وَعَدْلًا} [سورة الأنعام: 115]

{Lời phán Thượng Đế của Người (Muhammad) hoàn hảo tuyệt đối về chân lý và công lý.} (Chương 6 – Al-An'am, câu 115).

{وَمَنْ أَصْدَقُ مِنَ اللَّهِ خَبِيرًا} [سورة النساء: 87]

{Và ai thật hơn Allah về lời nói?} (Chương 4 – Annisa', câu 87).

Ä Chúng ta tin rằng Qur'an là lời phán của Allah I, Ngài đã phán bằng lời nói thực sự của Ngài cho Đại Thiên Thần Jibril u, rồi đại Thiên Thần Jibril u truyền

xuống vào lòng của Thiên sứ Muhammad
e như Ngài đã phán:

{فَلْ نَزَّلَهُ رُوحُ الْفُؤَادِ مِنْ رَبِّكَ بِالْحَقِّ} [سورة النحل: 102]

{Người (Muhammad) hãy bảo họ: Ruh –
Al-Qudus (Đại Thiên Thần Jibril) mang
Nó (các câu Kinh Qur'an) xuống từ
Thượng Đế của Người bằng sự thật.
(Chương 16 – Annahl, câu 102).

{وَإِنَّهُ لَنَزَّلُهُ رَبِّ الْعَالَمِينَ ۙ ۱۹۲ نَزَلَ بِهِ الرُّوحُ الْأَمِينُ ۙ ۱۹۳ عَلَى قَلْبِكَ لِتَكُونَ مِنَ الْمُنذِرِينَ ۙ ۱۹۴
بِلِسَانٍ عَرَبِيٍّ مُبِينٍ} [الشعراء: ۱۹۲ - ۱۹۵]

{Quả thật, Nó (Qur'an) do Thượng Đế
của vũ trụ và muôn loài ban xuống. Đại
Thiên Thần Jibril đã mang Nó xuống, đặt
vào quả tim của Người (Muhammad) để
Người trở thành một Người báo trước,
bằng tiếng Ả rập trong sáng rõ ràng.}

(Chương 26 – Ash-Shu'ara', câu 192 – 195).

Ä Chúng ta tin rằng Allah I là Đấng Tối Cao trên tất cả mọi vạn vật bằng bản chất của Ngài và các thuộc tính của Ngài như Ngài đã phán:

{وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ ۝٢٥٥} [سورة البقرة: ٢٥٥]

{Ngài là Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại.}
(Chương 2 – Al-Baqarah, câu 255).

{وَهُوَ الْقَاهِرُ فَوْقَ عِبَادِهِ وَهُوَ الْحَكِيمُ الْخَبِيرُ ۝١٨} [سورة الأنعام: ١٨]

{Và Ngài là Đấng Tối Thượng ở bên trên các bầy tôi của Ngài, Ngài là Đấng rất mực Sáng suốt, Đấng Am tường mọi sự việc.} (Chương 6 – Al-an'am, câu 18).

À Chúng ta tin Allah I như Ngài đã phán:

﴿إِنَّ رَبَّكُمُ اللَّهُ الَّذِي خَلَقَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ فِي سِتَّةِ أَيَّامٍ ثُمَّ اسْتَوَىٰ عَلَى الْعَرْشِ يُدِيرُ الْأَمْرَ﴾ [سورة يونس : ٣]

{Quả thật, Thượng Đế của các người là Allah, Đáng đã tạo các tầng trời và trái đất trong sáu ngày rồi lên an vị trên chiếc Ngai vương (Arsh) để điều hành và quản lý công việc.} (Chương 10 – Yunus, câu 3).

Allah I an vị trên Ngai Vương có nghĩa là Ngài ở bên trên chiếc Ngai Vương bằng thân thể thực sự của Ngài theo sự tối cao và vĩ đại của Ngài, sự an vị trên chiếc Ngai Vương của Ngài là theo cách riêng biệt của Ngài, không một ai biết được

cách an vị của Ngài trên đó như thế nào ngoại trừ bản thân Ngài.

À Chúng ta tin rằng Allah I tối cao bên trên các tạo vật của Ngài và Ngài an vị trên chiếc Ngai Vương của Ngài, Ngài biết tất cả mọi hoàn cảnh, tình trạng các tạo vật của Ngài, Ngài nghe hết lời nói của họ, Ngài nhìn thấy hết mọi hành động và từng cử chỉ của họ, Ngài kiểm soát và điều hành mọi hoạt động của tạo vật, Ngài nuôi dưỡng những kẻ nghèo, Ngài ban vương quyền cho ai Ngài muốn và lấy đi vương quyền từ kẻ nào Ngài muốn, Ngài nâng cao giá trị và vị thế cho ai Ngài muốn và hạ thấp người nào Ngài muốn, điều tốt lành đều từ Ngài và Ngài có quyền năng trên tất cả mọi thứ. Sự

điều hành, quản lý, kiểm soát, chế ngự, chỉ phối, nuôi dưỡng, ban phúc, giáng điều dữ, tất cả đều là thật, và Ngài luôn dõi và quan sát họ là sự thật và Ngài an vị trên chiếc Ngai Vương (Arsh) của Ngài là sự thật nhưng:

{لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ (۱۱)} [سورة الشورى: ۱۱]

{Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy} (Chương 42 – Al-Shura, câu 11).

Ä Chúng ta không nói giống như nhóm người Al-Hulu-liyah thuộc phái Al-Jahmiyah và những hệ phái khác rằng Allah I ở cùng với tạo vật của Ngài trên trái đất. Và chúng ta cho rằng ai nói như thế là Kafir (kẻ vô đức tin, không phải là

người Muslim) hoặc là kẻ lệch lạc bởi vì người đó đã mô tả Allah I với những điều kém cỏi không hoàn hảo và không phải là thuộc tính tối cao và hoàn hảo tuyệt đối đích thực của Ngài.

À Chúng ta tin theo những gì mà vị Thiên sứ của Allah e đã thông điệp rằng Allah I xuống tầng trời hạ giới vào lúc một phần ba còn lại của mỗi đêm:

((يُنزِلُ رَبُّنَا تَبَارَكَ وَتَعَالَى كُلَّ لَيْلَةٍ إِلَى السَّمَاءِ الدُّنْيَا حِينَ يَبْقَى ثُلُثُ اللَّيْلِ الْأَخْرَى يَقُولُ مَنْ يَدْعُونِي فَأَسْتَجِيبَ لَهُ مَنْ يَسْأَلُنِي فَأُعْطِيهِ مَنْ يَسْتَغْفِرُنِي فَأَغْفِرَ لَهُ)) رواه البخاري ومسلم.

“Vào lúc một phần ba thời gian còn lại của mỗi đêm thì Thượng Đế của chúng ta, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đều đi xuống tầng trời hạ giới và phán: Ai cầu nguyện TA, TA sẽ đáp lại lời cầu nguyện của y; ai xin TA điều gì, TA sẽ ban cho y

điều đó; ai xin TA tha thứ, TA sẽ tha thứ cho y.” (Albukhari, Muslim).

À Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao và Ân Phúc sẽ đến vào Ngày được hứa (Ngày Phục sinh) để phân loại giữa các bề tôi của Ngài như Ngài đã phán:

﴿كَلَّا إِذَا دُكَّتِ الْأَرْضُ دَكًّا دَكًّا ۚ ۲۱ وَجَاءَ رَبُّكَ وَالْمَلَكُ صَفًّا صَفًّا ۚ ۲۲ وَجِئَاءَ يَوْمِئِذٍ بِجَهَنَّمَ يَوْمَئِذٍ يَتَذَكَّرُ الْإِنْسَانُ وَأَنَّى لَهُ الذِّكْرَى﴾ [سورة الفجر: ۲۱ - ۲۳]

{Nhưng không. Khi trái đất bị chấn động dữ dội. Và khi Thượng Đế của Người đến và các Thiên thần đứng xếp thành hàng chỉnh tề. Và Ngày đó, Hỏa ngục được mang đến. Ngày đó, con người sẽ thức tỉnh nhưng sự thức tỉnh đó chỉ là vô ích.} (Chương 89 – Al-Fajr, câu 21 – 23).

Ä Chúng ta tin Allah I như Ngài đã phán:

{فَعَلَّ لِمَا يُرِيدُ ﴿١٦﴾ [سورة البروج: 16]

{(Ngài là) Đáng làm bất cứ thứ gì Ngài muốn.} (Chương 85 – Al-Buruj, câu 16).

Ä Chúng ta tin rằng ý muốn của Allah I được chia thành hai dạng:

- Dạng thứ nhất: Ý muốn mang tính qui luật của vũ trụ; có nghĩa là tất cả những gì xảy ra đều tuân theo ý của Ngài nhưng những điều đó không nhất thiết phải là những điều Ngài yêu thích, và đây là ý nghĩa về ý muốn của Ngài ở hai câu Kinh:

{وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَفْتَنَّاكُمْ مَا لَكِنَّ اللَّهَ يَفْعَلُ مَا يُرِيدُ ﴿٢٥٣﴾ [سورة البقرة: ٢٥٣]

{ Và nếu Allah muốn thì họ đã không chiến tranh lẫn nhau, tuy nhiên, Allah đã làm bất cứ điều gì Ngài muốn. } (Chương 2 – Albaqarah, câu 253).

﴿وَلَا يَنْفَعُكُمْ نُصْحِي إِنْ أَرَدْتُ أَنْ أَنْصَحَ لَكُمْ إِنْ كَانَ اللَّهُ يُرِيدُ أَنْ يُغْوِيَكُمْ هُوَ رَبُّكُمْ﴾ [سورة هود:

[34

{ (Nuh bảo): Nếu ta muốn khuyên bảo các người điều tốt lành thì nó chẳng giúp ích gì được cho các người một khi Allah muốn bỏ mặc các người lệch lạc; vì Ngài là Thượng Đế của các người. } (Chương 11 – Hud, câu 34).

- Dạng thứ hai: Ý muốn mang tính pháp lý; đó là những điều Allah I muốn nhưng không nhất thiết xảy ra và những điều trong ý muốn này

không nhất thiết đều là những điều Ngài yêu thích, **chẳng hạn như trong lời phán của Ngài:**

[27] ﴿وَاللَّهُ يُرِيدُ أَنْ يَتُوبَ عَلَيْكُمْ﴾ [سورة النساء: 27]

{Allah muốn tha thứ cho các người.}
(Chương 4 – Annisa', câu 27).

Ä Chúng ta tin rằng ý muốn của Allah I dù ở dạng mang tính qui luật của vũ trụ hay ở dạng mang tính pháp lý thì đều được diễn ra theo sự sáng suốt và chí minh của Ngài. Tất cả mọi thứ mà Ngài định đoạt và an bài đều mang ý nghĩa và giá trị từ sự anh minh thông lã của Ngài, dù chúng ta có cảm nhận được hoặc không cảm nhận được. **Allah I phán:**

﴿أَلَيْسَ اللَّهُ بِأَحْكَمَ الْحَاكِمِينَ﴾ [سورة التين: ٨]

{Há Allah không là Đấng Thẩm Phán vô cùng Cao Minh hay sao?!} (Chương 95 – Attin, câu 8).

﴿وَمَنْ أَحْسَنُ مِنَ اللَّهِ حُكْمًا يَقُومَ يُوقِنُونَ﴾ [سورة المائدة: ٥٠]

{Và ai phân xử tốt hơn Allah cho đám người có đức tin?} (Chương 5 – Al-Maidah, câu 50).

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao và Ân Phúc yêu thương những người Wali (ủng hộ và tuân thủ theo mệnh lệnh của Ngài) và họ yêu thương Ngài. **Allah I phán:**

﴿قُلْ إِنْ كُنْتُمْ تُحِبُّونَ اللَّهَ فَاتَّبِعُونِي يُحْبِبْكُمُ اللَّهُ﴾ [سورة آل عمران : ٣١]

{Hãy bảo họ (Muhammad!): “Nếu các người yêu thương Allah thì hãy tuân thủ mệnh lệnh của Ta rồi Allah sẽ yêu thương các người.} (Chương 3 – Ali-‘Imran, câu 31).

{وَاللَّهُ يُحِبُّ الصَّابِرِينَ} [سورة آل عمران: 146]

{Và Allah luôn yêu thương những người biết kiên nhẫn và chịu đựng.} (Chương 3 – Ali ‘Imran, câu 146).

{وَأَقْسَبُوا بِرَبِّكَ إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ الْمُقْسِبِينَ} [سورة الحجرات : 9]

{Hãy giải hòa giữa hai nhóm một cách công bằng và vô tư. Quả thật, Allah yêu thương những người công bằng vô tư.} (Chương 49 – Al-Hujurat, câu 9).

{إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ الْمُحْسِنِينَ} [سورة البقرة: 1۹۵]

{Quả thật, Allah luôn yêu thương những người ngoan đạo và đức hạnh luôn làm điều thiện tốt.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 195).

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao hài lòng với những việc làm, lời nói mà Ngài đã sắc lệnh và Ngài ghét những việc làm, lời nói mà Ngài đã nghiêm cấm. **Ngài I phán:**

{إِن تَكْفُرُوا فَإِنَّ اللَّهَ غَنِيٌّ عَنكُمْ وَلَا يَرْضَىٰ لِعِبَادِهِ الْكُفْرَ وَإِن تَشْكُرُوا يَرْضَهُ لَكُمْ} [سورة الزمر: ٧]

{Nếu các người phủ nhận thì quả thật Allah không hề cần đến các người nhưng Ngài không hài lòng với thái độ vong ân của đám bầy tôi của Ngài, còn nếu các người tri ân Ngài thì Ngài sẽ hài lòng với

các người.} (Chương 39 – Azzumar, câu 7).

{وَلَكِنَّ كَرِهَ اللَّهُ انْبِعَاثَهُمْ فَثَبَّطَهُمْ وَقِيلَ اقْعُدُوا مَعَ الْفَاعِلِينَ ﴿٤٦﴾ [سورة التوبة : 46]}

{Nhưng Allah lại không thích việc chúng đi tham chiến; bởi thế, Ngài giữ chúng lại và phán: “Hãy ở lại nhà cùng với những người ở lại.”.} (Chương 9 – Attawbah, câu 46).

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao hài lòng với những người có đức tin và làm việc thiện tốt và ngoan đạo, như Ngài I đã phán:

{رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُمْ وَرَضُوا عَنْهُ ذَلِكَ لِمَنْ خَشِيَ رَبَّهُ ﴿٨﴾ [سورة البينة : ٨]}

{Allah sẽ hài lòng về họ và họ sẽ toại nguyện về những gì Ngài ban cho. Đó là

phần thưởng dành cho những ai kính sợ Thượng Đế của họ.} (Chương 98 – Al-Bayyinah, câu 8).

À Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao phần nộ và nổi giận đối với ai đáng bị Ngài giận và phần nộ từ những người vô đức tin và những người khác họ; Ngài phán:

﴿وَيُعَذِّبُ الْمُنَافِقِينَ وَالْمُنَافِقَاتِ وَالْمُشْرِكِينَ وَالْمُشْرِكَاتِ الظَّالِمِينَ بِاللَّهِ ظَنَّ السَّوْءَ عَلَيْهِمْ دَائِرَةُ السَّوْءِ وَغَضِبَ اللَّهُ عَلَيْهِمْ﴾ [سورة الفتح: ٦]

{Và để Ngài trừng phạt những tên giả tạo đức tin nam cũng như nữ, và những người thờ đa thần nam nữ, đã nghĩ xấu về Allah, đến lượt chúng phải đền tội; và chúng đón nhận cơn thịnh nộ của Allah} (Chương 48 – Alfath, câu 6).

﴿وَأَلَيْنَ مَنْ شَرَحَ بِالْكَفْرِ صَدْرًا فَعَلَيْهِمْ غَضَبٌ مِّنَ اللَّهِ وَلَهُمْ عَذَابٌ عَظِيمٌ﴾ [سورة النحل: ١٠٦]

{Còn kẻ nào vỗ ngực tuyên bố không tin tưởng thì sẽ đón nhận cơn thịnh nộ và giận dữ của Allah và sẽ phải chịu một sự trừng phạt rất nặng.} (Chương 16 – Annahl, câu 106).

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao có sắc diện và sắc diện của Ngài được mô tả bằng sự tối thượng, **quyền uy như Ngài phán:**

{وَيَبْقَىٰ وَجْهُ رَبِّكَ ذُو الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ ۚ} [سورة الرحمن: ۲۷]

{Và Sắc diện của Thượng Đế của Người (Muhammad), Đấng Quyền uy và Quang Vinh vẫn còn mãi.} (Chương 55 – Arrahman, câu 27).

Ä Chúng ta tin rằng Allah I có hai tay rất vĩ đại như Ngài phán:

{بَلْ يَدَاهُ مَبْسُوطَتَانِ يُنفِقُ كَيْفَ يَشَاءُ} [سورة المائدة: ٦٤]

{Không như lời họ (Do thái) nói mà đích thực hai tay của Ngài đều mở rộng, Ngài chi dùng thiên lộc của Ngài như thế nào tùy ý Ngài.} (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 64).

{وَمَا قَدَرُوا اللَّهَ حَقَّ قَدْرِهِ وَالْأَرْضُ جَمِيعًا قَبْضَتُهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَالسَّمَوَاتُ مَطْوِيَّاتٌ بِيَمِينِهِ سُبْحَانَ اللَّهِ عَمَّا يُشْرِكُونَ} [سورة الزمر: 67]

{Và họ đánh giá Allah không đúng với bản chất và giá trị của Ngài. Vào Ngày Phục sinh toàn thể trái đất sẽ bị nắm trọn trong tay của Ngài và tất cả các tầng trời sẽ được cuộn lại trong Tay Phải của Ngài. Thật quang vinh và trong sạch cho Ngài! Ngài Tối Cao vượt hẳn điều mà họ đã qui rằng Ngài có những đối tác ngang vai.} (Chương 39 – Azzumar, câu 67).

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao có đôi mắt thực sự như Ngài phán:

﴿وَأَصْنَعُ الْفَلَكَ بِأَعْيُنِنَا وَوَحْيِنَا وَلَا تُخَاطِبُنِي فِي الَّذِينَ ظَلَمُوا إِنَّهُمْ مُّعْرِضُونَ ۝۳۷﴾ [سورة هود: 37]

{Và hãy đóng một chiếc tàu dưới mắt quan sát của TA (Allah) và tuân theo điều mặc khải của TA và chớ khiêu nại với TA giùm cho những kẻ làm điều sai quấy. Chắc chắn chúng sẽ bị nhấn chìm dưới nước (lụt).} (Chương 11 – Hud, câu 37).

Thiên sứ của Allah e nói:

«حِجَابُهُ النُّورُ لَوْ كَشَفَهُ لَأُحْرَقَ سُبْحَاتُ وَجْهِهِ مَا انْتَهَى إِلَيْهِ بَصَرُهُ مِنْ خَلْقِهِ» رواه مسلم.

“Bức màn ngăn cách (con người không thể nhìn thấy Allah) là ánh hào quang, nếu ánh hào quang của Ngài được mở ra

thì (đôi mắt con người phạm tục) sẽ cháy (mù lòa); và gương mặt của Ngài thì tuyệt đẹp; và cái nhìn của Ngài bao trùm tất cả mọi tạo vật của Ngài.” (Muslim).

Tất cả phái Sunnah đều đồng thuận rằng Allah I có đôi mắt thực sự, điều này được thể hiện ở lời của Thiên sứ e khi Người nói về Dajjaal:

«إِنَّهُ أَعْوَرٌ وَإِنَّ رَبَّكُمْ لَيْسَ بِأَعْوَرَ» رواه البخاري ومسلم.

“Quả thật hắn là tên một mắt còn Thượng Đế của các ngươi không phải một mắt” (Muslim).

Ä Chúng ta tin nơi Allah I như Ngài đã phán:

﴿لَا تُدْرِكُهُ الْآبْصَارُ وَهُوَ يُدْرِكُ الْآبْصَارَ وَهُوَ اللَّطِيفُ الْخَبِيرُ ۝١٠٣﴾ [سورة الأنعام: 103]

{Không có cái nhìn nào bắt kịp được Ngài trong lúc Ngài bắt kịp tất cả mọi cái nhìn; bởi vì Ngài là Đấng Tinh Tế, Đấng Am Tường (mọi thứ).} (Chương 6 – Al-An'am, câu 103).

Ä Chúng ta tin rằng vào Ngày Phục sinh những người có đức tin sẽ nhìn thấy Thượng Đế của họ, **như Ngài đã phán:**

{وَجُودَ يَوْمَئِذٍ نَّاظِرَةٌ ۚ ۲۲ إِلَىٰ رَبِّهَا نَاظِرَةٌ ۚ ۲۳} [سورة القيامة: ۲۲ ، ۲۳]

{Ngày hôm đó, có những gương mặt sáng ngời nhìn ngắm Thượng Đế của họ trong niềm vui sướng.} (Chương 75 – Al-Qiyamah, câu 22, 23).

Ä Chúng ta tin rằng không có bất cứ thứ gì có thể sánh được với Allah I và Allah I không giống bất cứ thứ gì trong tạo vật

của Ngài, và mọi thuộc tính của Ngài đều hoàn hảo và tuyệt đối:

﴿لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ﴾ [سورة الشورى: ١١]

{Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy.} (Chương 42 – Al-Shura, câu 11).

Ä Chúng ta tin rằng Allah I không ngủ như Ngài phán:

﴿لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ﴾ [سورة البقرة: ٢٥٥]

{Ngài không buồn ngủ và cũng không ngủ.} (Chương 2 – Al-Baqarah, câu 255).

Bởi vì Ngài là Đấng Bất Diệt và Toàn Năng.

Ä Chúng ta tin rằng Allah I không bất công với bất cứ một ai bởi vì sự công

bằng của Ngài là tuyệt đối và chúng ta tin rằng Ngài không lơ là và bỏ sót bất cứ việc làm cũng như hành động nào của các bề tôi của Ngài bởi vì sự giám sát của Ngài là trọn vẹn và sự bao quát của Ngài là tuyệt đối.

Ä Chúng ta tin rằng không có bất cứ thứ gì có thể làm Allah I bất lực, dù là ở trên trời hay dưới đất, bởi vì kiến thức của Ngài là vô tận, sức mạnh của Ngài là vô biên.

﴿إِنَّمَا أَمْرُهُ إِذَا أَرَادَ شَيْئًا أَنْ يَقُولَ لَهُ كُنْ فَيَكُونُ﴾ [سورة يس: ٨٢]

{Quả thật, bất cứ điều gì Ngài muốn thì chỉ cần Ngài nói hãy thành thì nó sẽ thành đúng theo ý của Ngài.} (Chương 36 – Ya-sin, câu 82).

Và chúng ta tin rằng Allah I không mệt mỏi và không cần đến sự nghỉ ngơi vì sức mạnh và quyền lực của Ngài là tuyệt đối như Ngài đã phán:

{وَلَقَدْ خَلَقْنَا السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَمَا بَيْنَهُمَا فِي سِتَّةِ أَيَّامٍ وَمَا مَسَّنَا مِنْ لُغُوبٍ ﴿٣٨﴾ [سورة ق: 38]}

{Và quả thật, TA (Allah) đã tạo hóa các tầng trời và trái đất và mọi vạn vật giữa hai chúng trong sáu ngày và TA không hề mỏi mệt.} (chương 50 – Qaf, câu 38).

Ä Chúng ta tin và khẳng định những gì mà Allah I đã khẳng định về bản thân Ngài hoặc những gì mà vị Thiên sứ của Ngài e đã khẳng định về Ngài từ các tên gọi, các thuộc tính của Ngài; nhưng chúng ta không so sánh và suy diễn. **So sánh:** là nói bằng tâm hay bằng chiếc lưỡi

rằng các thuộc tính của Allah I giống với các thuộc tính của các tạo vật; suy diễn: là nói bằng tâm hay bằng chiếc lưỡi rằng các thuộc tính của Allah I như thế này thế nọ.

Ä Chúng ta tin và phủ nhận tất cả những gì mà Allah I đã phủ nhận cho bản thân Ngài hoặc những gì mà vị Thiên sứ của Ngài e đã phủ nhận cho Ngài, và chúng ta tin rằng sự phủ nhận đó hàm chứa sự khẳng định tính hoàn hảo tuyệt đối của Ngài, và chúng ta im lặng đối với những gì mà Allah I và Thiên sứ của Ngài e im lặng.

Chúng ta thấy rằng đi theo cách này là nghĩa vụ bắt buộc đối với chúng ta, bởi vì

những gì Allah I khẳng định về bản thân Ngài hay những gì Ngài phủ nhận cho bản thân Ngài chính là thông điệp mà Ngài muốn thông tin cho chúng ta biết về bản thân Ngài; và chắc chắn Ngài hiểu rõ về bản thân của chính mình hơn ai hết còn các bầy tôi của Ngài không thể hiểu hết các thuộc tính tối cao và tuyệt đối của Ngài. Và những gì mà Thiên sứ của Ngài khẳng định hoặc phủ nhận về Ngài chính là thông điệp mà Người muốn thông tin cho chúng ta biết về Ngài, và dĩ nhiên Người là người am hiểu về Thượng Đế của Người nhất trong nhân loại và Người là người trung thực nhất và dùng ngôn từ rõ ràng nhất trong nhân loại.

Và trong lời phán của Allah I cũng như trong lời nói của Thiên sứ e đều mang kiến thức và sự hiểu biết hoàn hảo, trung thực, và rõ ràng. Bởi thế, không có lý do gì để ai đó không đón nhận.

f Tất cả những gì chúng ta nêu ra từ các thuộc tính của Allah e một cách tổng quát hay chi tiết, khẳng định hay phủ định, thì chúng ta đều dựa trên Kinh sách của Allah I (**Qur'an**) và Sunnah Nabi e của chúng ta, cũng như dựa trên những gì mà những người Salaf (**bậc tiền bối trong thời Sahabah, Ta-bi'een**) và những vị Imam chính trực sau họ đã đi.

Chúng ta thấy cần phải nêu ra các văn bản giáo lý từ Kinh Qur'an và Sunnah về

vấn đề đó để nói lên bản chất đích thực của Allah Tối Cao, chúng ta phải tách mình khỏi sự suy diễn, bóp méo làm cho vấn đề trở nên khác đi với những gì mà Allah I và Thiên sứ của Ngài e mong muốn, chúng ta phải tách mình khỏi sự so sánh của những người đã so sánh một cách lệch lạc không nằm trong ý nghĩa của Allah I và Thiên sứ của Ngài e.

Và chúng ta biết một cách kiên định rằng những gì trong Kinh sách của Allah (Qur'an) hay trong Sunnah của Thiên sứ của Ngài là sự thật, cả hai không có bất cứ sự mâu thuẫn nào cả. **Allah I phán:**

﴿أَفَلَا يَتَدَبَّرُونَ الْقُرْآنَ وَلَوْ كَانَ مِنْ عِنْدِ غَيْرِ اللَّهِ لَوَجَدُوا فِيهِ اخْتِلَافًا كَثِيرًا﴾ [سورة النساء: ٨٢]

{Tại sao chúng không chịu nghiên ngẫm về Qur'an? Nếu như từ một Đấng nào khác ngoài Allah thì chắc chắn chúng sẽ tìm thấy trong đó nhiều điều mâu thuẫn.} (Chương 4 – Annisa', câu 82).

Không hề có sự mâu thuẫn trong các thông điệp của Allah I và Thiên sứ của Ngài e. Người nào cho rằng trong Qur'an hoặc Sunnah của Thiên sứ e có những điều mâu thuẫn hay giữa Qur'an và Sunnah có sự mâu thuẫn lẫn nhau thì quả thật đó là một ý niệm xấu và lệch lạc. Người đó phải sám hối với Allah I và rút bản thân mình ra khỏi điều đó ngay lập tức. Còn ai nghi ngờ rằng có điều mâu thuẫn trong Qur'an và Sunnah của Thiên sứ e hoặc có sự mâu thuẫn giữa cả hai thì

đó là bởi vì người đó ít hiểu biết hoặc chậm hiểu hoặc không chịu nghiên ngẫm. Người này phải tìm tòi, học hỏi kiến thức và năng nghiên ngẫm để hiểu ra điều chân lý; còn nếu chưa rõ thì người đó phải đưa sự việc đến người có kiến thức hiểu biết để người có kiến thức giúp y loại bỏ sự nghi ngờ và y hãy nói giống như những người có sự hiểu biết vững chắc đã nói:

[7: ﴿ءَامَنَّا بِهٖ كُلِّ مِّنْ عِنْدِ رَبِّنَا﴾] [سورة آل عمران: 7]

{Chúng tôi tin tưởng nó, toàn bộ của nó đều đến từ nơi Thượng Đế của chúng tôi.} (Chương 3 – Ali-Imran, câu 7).

Và người đó phải biết rằng quả thật Kinh sách của Allah I (Qur'an) và Sunnah của

Thiên sứ e không hề có bất kỳ một sự mâu thuẫn nào.

Tin nơi các Thiên Thần của Allah:

Ä Chúng ta tin nơi các Thiên Thần của Allah I như Ngài đã phán về họ:

{عِبَادٌ مُّكْرَمُونَ ۚ لَا يَسْبِقُونَهُ بِالْقَوْلِ وَهُمْ بِأَمْرِ رَبِّهِمْ يَعْمَلُونَ ﴿٢٧﴾ [سورة الأنبياء: ٢٦، ٢٧]}

{Họ đều là những bề tôi vinh dự (của Ngài). Họ (các Thiên thần) không dám nói trước Ngài (một điều gì) mà họ chỉ luôn tuân thủ và hoàn toàn phục tùng theo mệnh lệnh của Ngài.} (Chương 21 – Al-Ambiya’, câu 26, 27).

Allah Tối Cao tạo họ ra là để họ thờ phượng Ngài và phụng mệnh Ngài như Ngài phán:

{وَمَنْ عِنْدَهُ لَا يَسْتَكْبِرُونَ عَنْ عِبَادَتِهِ وَلَا يَسْتَحْسِرُونَ ۚ ۱۹ يُسَبِّحُونَ اللَّيْلَ وَالنَّهَارَ لَا يَفْتُرُونَ ۚ ۲۰
[سورة الأنبياء: ۱۹، ۲۰]}

{Và các Thiên thần ở nơi Ngài đều không biết tự cao tự đại trong việc thờ phượng Ngài và họ cũng không hề biết mỗi mệ̄t. Họ tán dương ca tụng Ngài ngày đêm một cách không ngừng nghỉ.}
(Chương 21 – Al-Anbiya, câu ۱۹, 20).

Allah I đã che mắt chúng ta không để cho chúng ta nhìn thấy các Thiên Thần. Tuy nhiên, thỉnh thoảng Ngài cũng để cho một số bề tôi của Ngài nhìn thấy họ. Quả thật, Thiên sứ của Allah e đã nhìn thấy đại Thiên Thần Jibril u hiện nguyên hình trạng của ngài với sáu trăm chiếc cánh che cả bầu trời; đại Thiên Thần Jibril u hóa thân thành hình dạng người phàm

đến báo tin mừng cho Maryam (Maria), ngài nói chuyện trực tiếp với bà và bà nói chuyện với ngài; đại Thiên thần Jibril u đến gặp Thiên sứ của Allah e lúc Người đang ngồi cùng với các vị Sahabah, ngài đến dưới hình hài một người đàn ông trong y phục trắng tinh với mái tóc đen mun, không có dấu vết của người lữ hành và không được ai quen biết, ngài đến ngồi áp sát đầu gối của mình với đầu gối của Thiên sứ e, hai tay đặt lên đùi và nói chuyện trực tiếp với Thiên sứ e và Thiên sứ e nói chuyện với ngài, sau đó Thiên sứ e nói cho các vị Sahabah biết rằng người đàn ông đó chính là đại Thiên Thần Jibril u.

Ä Chúng ta tin rằng các Thiên Thần được giao phó các công việc nhất định: Đại Thiên Thần Jibril u được giao phó công việc truyền những lời mặc khải từ nơi Allah I xuống cho các vị Thiên sứ và các vị Nabi, Thiên Thần Mi-ka-il được giao công việc trông coi mưa và cây cối, Thiên Thần Isra-fil được giao công việc thổi còi cho giờ khắc Tận thế và Phục sinh, Malak Al-Mawt (**Thiên thần chết**) được giao công việc rút các linh hồn của con người khi đã đến thời hạn phải lìa trần, có Thiên Thần được giao công việc cai quản núi non, có Thiên Thần được giao công việc cai quản Hỏa Ngục, có những Thiên Thần được giao công việc dang những chiếc cánh để bảo vệ những

dạ con, có những Thiên Thần được giao công việc bảo vệ con cháu của Adam (con người), có những Thiên Thần được giao công việc ghi chép các việc làm tốt và xấu của con người và mỗi một con người sẽ có hai vị Thiên Thần ở bên phải và bên trái như Allah I đã phán:

﴿إِذْ يَتَلَفَّى الْمُتَلَفِّيَانِ عَنِ الْيَمِينِ وَعَنِ الشِّمَالِ قَعِيدًا ۗ ۱۷ مَا يَلْفِظُ مِنْ قَوْلٍ إِلَّا لَدَيْهِ رَقِيبٌ عَتِيدٌ ۗ ۱۸﴾
[سورة ق: ۱۷ - ۱۸]

{ Và khi hai vị thiên thần ngồi xuống ghi chép bên phải và bên trái thì không một lời nào y (con người) thốt ra mà hai vị thiên thần theo dõi này lại không sẵn sàng ghi chép. } (Chương 50 – Qaf, câu 17, 18).

Có các Thiên thần được giao công việc chất vấn người chết trong cõi mộ sau khi

vừa tới nơi (sau khi được chôn cất). Hai vị Thiên thần sẽ đến hỏi y ba điều: về Thượng của y, tôn giáo của y và vị Nabi của y; nhưng chỉ có những ai có đức tin thực sự mới có thể trả lời thông thạo ba câu hỏi này như Allah I đã phán:

يَسْأَلُ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا بِالْقَوْلِ الثَّابِتِ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَفِي الْآخِرَةِ وَيُضِلُّ اللَّهُ الظَّالِمِينَ وَيَفْعَلُ اللَّهُ مَا يَشَاءُ ﴿٢٧﴾ [سورة إبراهيم: ٢٧]

{ Allah làm vững chắc lời nói của những người có đức tin trên cõi đời này và ở Đời Sau và Allah sẽ bỏ mặc những kẻ làm điều sai quấy đi lạc (khiến chúng không nói được), và Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn. } (Chương 14 – Ibrahim, câu 27).

Có những Thiên Thần được giao công việc đón tiếp cư dân Thiên Đàng như Allah I phán:

(وَالْمَلَائِكَةُ يَدْخُلُونَ عَلَيْهِمْ مِنْ كُلِّ بَابٍ ۚ ۲۳ سَلَّمَ عَلَيْكُمْ بِمَا صَبَرْتُمْ فَنِعْمَ عُقْبَى الدَّارِ ۚ ۲۴) [سورة الرعد: ۲۳، ۲۴]

{ Và các thiên thần vào chào đón họ từ mỗi cánh cổng: Chào an lành đến quý vị về những điều mà quý vị đã kiên nhẫn chịu đựng. Bởi thế, đây là Ngôi nhà cuối cùng thật hạnh phúc của quý vị! }

(Chương 13 – Ar-rad, câu 23, 24).

Quả thật, Thiên sứ của Allah e đã cho chúng ta biết rằng ngôi nhà Al-Ma'mour ở trên trời, cứ mỗi ngày có 70 ngàn Thiên Thần đi vào – có lời Hadith nói rằng đi vào để dâng lễ nguyện Salah trong đó – nhưng không quay trở lại lần hai (có

nghĩa là mỗi ngày đều có 70 ngàn Thiên thần đi vào, nhưng hôm sau là 70 ngàn Thiên Thần khác, cứ như vậy).

Đức tin nơi các Kinh sách của Allah:

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao đã gọi xuống cho các vị Thiên sứ của Ngài các Kinh sách để làm bằng chứng khởi tố và bằng chứng biện hộ cho hai loài (Jinn và loài người) và để dạy họ sự khôn ngoan và để thanh lọc họ.

Ä Chúng ta tin rằng Allah I đã ban xuống cho mỗi vị Thiên sứ một Kinh sách như Ngài phán:

﴿لَقَدْ أَرْسَلْنَا رُسُلَنَا بِالْبَيِّنَاتِ وَأَنْزَلْنَا مَعَهُمُ الْكِتَابَ وَالْمِيزَانَ لِيَقُومَ النَّاسُ بِالْقِسْطِ﴾ [سورة الحديد: ٢٥]

{Quả thật, TA (Allah) đã cử các Sứ giả của TA đến với những Bằng chứng rõ rệt và đã ban xuống cùng với họ Kinh sách và chiếc Cân (công lý)} (Chương 57 – Al-Hadid, câu 25).

Chúng ta biết các Kinh sách này:

· Kinh Tawrah (Kinh Cựu ước): Là Kinh sách được Allah I ban xuống cho Nabi Musa (Moses) u. Đây là một trong những Kinh sách linh thiêng nhất của dân Isra-il (Israel). Allah I phán:

﴿إِنَّا أَنْزَلْنَا التَّوْرَةَ فِيهَا هُدًى وَنُورٌ يَحْكُمُ بِهَا النَّبِيُّونَ الَّذِينَ أَسْلَمُوا لِلَّذِينَ هَادُوا وَالرَّسُولُونَ وَالْأَحْبَارُ بِمَا اسْتُحْفِظُوا مِنْ كِتَابِ اللَّهِ وَكَانُوا عَلَيْهِ شُهَدَاءً﴾ [سورة المائدة: ٤٤]

{Quả thật, TA (Allah) đã ban xuống Kinh Tawrah trong đó là sự chỉ đạo và ánh sáng. Các vị Nabi, những người thần

phục Allah đã dùng nó để phân xử cho những người Do thái, những người tiên sĩ Do thái và các thầy tu Do thái về những gì mà họ đã gìn giữ từ Kinh sách của Allah, và họ là những người minh chứng cho nó.} (Chương 4 – Al-Ma-idah, câu 44).

· Kinh Injil (Kinh Tân ước): Là Kinh sách được Allah I ban xuống cho Nabi Ysa (Jesus – Giê-su) u. Đây là Kinh sách chứng thực lại những điều trong Kinh Tawrah như Allah I đã phán:

{وَأَتَيْنَاهُ الْإِنجِيلَ فِيهِ هُدًى وَنُورٌ وَمُصَدِّقًا لِمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ التَّوْرَةِ وَهُدًى وَمَوْعِظَةً لِّلْمُتَّقِينَ ۝ ٤٦
[سورة المائدة: ٤٦]}

{Và TA đã ban cho y (Nabi Ysa) Kinh Injil (Tân ước) trong đó là sự chỉ đạo và ánh sáng, là sự chứng thực lại những điều

đã có trước trong Kinh Tawrah. Quả thật, Kinh Injil vừa là một sự chỉ đạo vừa là một lời khuyên dạy cho những người ngoan đạo biết sợ Allah. } (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 46).

{وَلِأَجَلٍ لَّكُمْ بَعْضَ الَّذِي حُرِّمَ عَلَيْكُمْ} [سورة آل عمران: 50]

{Và giải tỏa một số những giới cấm đã ràng buộc các người trước đây.}
(Chương 3 – Ali-Imran, câu 50).

Kinh Zabur (Sách Thánh thi): Là Kinh sách được Allah I ban xuống cho Nabi Dawood u.

Kinh Suhuf của Ibrahim u và Musa u

Kinh Qur'an: Là Kinh sách được Allah I ban xuống cho vị Nabi của

Ngài, Muhammad, vị Nabi cuối cùng. Qur'an là Kinh sách như Allah I đã phán:

﴿شَهْرُ رَمَضَانَ الَّذِي أُنزِلَ فِيهِ الْقُرْآنُ هُدًى لِّلنَّاسِ وَبَيِّنَاتٍ مِّنَ الْهُدَىٰ وَالْفُرْقَانِ﴾ [سورة البقرة: 185]

{Tháng Ramadan là tháng mà Kinh Qur'an được ban xuống làm Chỉ đạo cho nhân loại và mang bằng chứng rõ rệt về sự Chỉ đạo và Tiêu chuẩn phân biệt phúc tội.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 185).

﴿وَأَنْزَلْنَا إِلَيْكَ الْكِتَابَ بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ﴾ [سورة المائدة: ٤٨]

{Và TA đã ban cho Người (Muhammad) Kinh sách bằng sự thật, xác nhận lại các điều mặc khải trong các Kinh sách trước và giữ gìn chúng được nguyên vẹn.} (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 48).

Allah I xóa bỏ tất cả các Kinh sách trước và lấy Qur'an thay thế cho tất cả, và Ngài sẽ là Đấng bảo tồn và giữ cho Nó không bị bóp méo sửa đổi như Ngài đã phán:

﴿إِنَّا نَحْنُ نَزَّلْنَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ ۙ﴾ [سورة الحجر: ٩]

{Quả thật, TA (Allah) đã ban lời nhắc nhở (Qur'an) xuống và TA sẽ luôn bảo quản Nó.} (Chương 15 – Al-Hijr, câu 9).

Bởi lẽ, Qur'an sẽ mãi còn là nhân chứng cho tất cả loài người cho đến Ngày Phục sinh; còn những Kinh sách trước đó thì chỉ dành cho một giai đoạn nhất định, mỗi Kinh sách đó chỉ tồn tại cho đến khi một cái khác được ban xuống để xóa bỏ nó. Và những Kinh sách trước đã có sự

bóp méo, sửa đổi và thêm bớt bởi vì đã không được sự bảo quản từ nơi Allah I.

{مَنْ الَّذِينَ هَادُوا يُحَرِّفُونَ الْكَلِمَ عَنْ مَوَاضِعِهِ} [سورة النساء: ٤٦]

{Trong số những người Do thái, có một số đã cố ý làm sai lệch ý nghĩa của những lời phán.} (Chương 4 – Annisa’, câu 46).

{فَوَيْلٌ لِلَّذِينَ يَكْتُمُونَ الْكِتَابَ بِأَيْدِيهِمْ ثُمَّ يَقُولُونَ هَذَا مِنْ عِنْدِ اللَّهِ لِيَسْتَرْوُا بِهِ ثُمَّ نَأْخُذُ قَلِيلًا مِمَّا قَالُوا لَهُمْ مِمَّا كَتَبَتْ أَيْدِيهِمْ وَوَيْلٌ لَهُمْ مِمَّا يَكْسِبُونَ} [سورة البقرة: ٧٩]

{Bởi thế, thật thảm hại cho những kẻ đã tự tay mình viết Kinh sách rồi bảo rằng đó là Kinh sách do Allah ban xuống hầu mang nó đi bán với một giá ít ỏi. Do đó, thật là thảm hại cho chúng về những điều mà chúng đã viết ra bằng chính tay của chúng và thật thảm hại thay cho cái

lợi lộc mà chúng kiếm được từ việc làm đó.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 79).

﴿قُلْ مَنْ أَنْزَلَ الْكِتَابَ الَّذِي جَاءَ بِهِ مُوسَى نُورًا وَهُدًى لِلنَّاسِ تَجْعَلُونَهُ قَرَاطِيسٍ تُبْدُونَهَا وَتُخْفُونَ كَثِيرًا﴾
[سورة الأنعام: ٩١]

{Hãy bảo họ: “Thế ai ban Kinh sách mà Musa (Moses) đã mang đến như một ánh sáng và như một chỉ đạo cho nhân loại? (Kinh sách) mà các người trình bày một phần trên các miếng da thuộc nhưng lại giấu đi nhiều phần khác.} (Chương 6 – Al-An’am, câu 91).

﴿وَإِنَّ مِنْهُمْ لَفَرِيقًا يَلُونُ السُّنَنَهُمْ بِالْكِتَابِ لِتَحْسَبُوهُ مِنَ الْكِتَابِ وَمَا هُوَ مِنَ الْكِتَابِ وَيَقُولُونَ هُوَ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ وَمَا هُوَ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ وَيَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ الْكُذِبَ وَهُمْ يَعْلَمُونَ ٧٨ مَا كَانَ لِبَشَرٍ أَنْ يُؤْتِيَهُ اللَّهُ الْكِتَابَ وَالْحُكْمَ وَالنُّبُوَّةَ ثُمَّ يَقُولَ لِلنَّاسِ كُونُوا عِبَادًا لِي مِنْ دُونِ اللَّهِ وَلَكِنْ كُونُوا رَبَّيْنَ بِمَا كُنْتُمْ تُعَلِّمُونَ الْكِتَابَ وَبِمَا كُنْتُمْ تَدْرُسُونَ ٧٩﴾ [سورة آل عمران: ٧٨ ، ٧٩]

{Và quả thật, một thành phần của họ đã bóp méo Kinh sách với miệng lưỡi của họ làm cho các người tưởng lầm đó là

điều nằm trong Kinh sách nhưng thực chất là không phải trong Kinh sách, và họ đã bảo đó là điều do Allah ban xuống nhưng thực chất đó không phải là điều do Allah ban xuống, họ đã nói dối và đổ thừa cho Allah trong lúc họ biết rõ điều đó. (Này hỡi người!) nếu người gặp điều lành thì đó là do Allah ban cho. Ngược lại, nếu người gặp điều dữ thì đó là tự mình làm ra. Và TA chỉ cử Người (Muhammad) làm một sứ giả (để mang Thông Điệp) đến cho nhân loại. Và Allah đủ làm một Nhân chứng.} (Chương 3 – Ali ‘Imran, câu 78, 79).

{يَا أَهْلَ الْكِتَابِ قَدْ جَاءَكُمْ رَسُولُنَا يُبَيِّنُ لَكُمْ كَثِيرًا مِمَّا كُنْتُمْ تُخْفُونَ مِنَ الْكِتَابِ} [سورة المائدة: ١٥]

{Hỡi người dân Kinh sách! Quả thật, Sứ giả (Muhammad) của TA đến gặp các

ngươi trình bày rõ cho các ngươi nhiều điều mà các ngươi đã từng giấu giếm trong Kinh sách của các ngươi.}
(Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 15).

﴿لَقَدْ كَفَرَ الَّذِينَ قَالُوا إِنَّ اللَّهَ هُوَ الْمَسِيحُ ابْنُ مَرْيَمَ﴾ [سورة المائدة: 17]

{ Chắc chắn là không có đức tin đối với những ai nói rằng Allah là Giê-su (Nabi Ysa) con trai của Maryam (Maria). }
(Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 17).

Đức tin nơi các vị Thiên sứ của Allah:

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao đã cử phái đến với nhân loại các vị Thiên sứ như Ngài e đã phán:

﴿رُسُلًا مُّبْتَلِينَ وَمُنذِرِينَ لِنَاسٍ لَّيْسَ عَلَى اللَّهِ حُجَّةٌ بَعْدَ الرُّسُلِ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا ۝ ۱۶۵﴾
[سورة النساء: ۱۶۵]

{ Các vị sứ giả, họ vừa là những người báo tin lành vừa là những người cảnh báo để nhân loại không còn có lý do khiêu nại với Allah sau khi các vị sứ giả được phái đến. Và Allah là Đấng Toàn năng và vô cùng Sáng suốt. } (Chương 4 – Annisa, câu 16).

Ä Chúng ta tin rằng vị Thiên sứ đầu tiên được cử phái đến là Nuh (Noah) u và vị cuối cùng là Muhammad e. Allah I phán:

﴿إِنَّا أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ كَمَا أَوْحَيْنَا إِلَى نُوحٍ وَالنَّبِيِّينَ مِنْ بَعْدِهِ﴾ [سورة النساء: ١٦٣]

{ Quả thật, TA (Allah) đã mặc khải cho Người (Muhammad!) giống như TA đã mặc khải cho Nuh và các Nabi sau Y. } (Chương 4 – Annisa, câu 163).

﴿مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِّن رِّجَالِكُمْ وَلَكِن رَّسُولَ اللَّهِ وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ وَكَانَ اللَّهُ بِكُلِّ شَيْءٍ عَلِيمًا ۝﴾
[سورة الأحزاب: ٤٠]

{ Muhammad không phải là người cha của một ai trong số đàn ông các người, mà Y chính là Thiên sứ của Allah và là vị Nabi cuối cùng trong các vị Nabi. Và Allah là Đấng Am tường mọi sự việc. }
(Chương 33 – Al-Ahzab, câu 40).

Ä Chúng ta tin rằng những vị tốt đẹp và phúc đức nhất trong các vị Thiên sứ là các vị: đầu tiên là Muhammad e, kế đến là theo thứ tự Ibrahim (Abraham) u, Musa (Moses) u, Nuh (Noah) u, rồi đến Ysa (Jesus) u con trai của Maryam (Maria). Những vị này là những vị được nhắc đến tên của họ một cách riêng biệt trong lời phán của Allah I:

﴿وَإِذْ أَخَذْنَا مِنَ النَّبِيِّينَ مِيثَاقَهُمْ وَمِنْكَ وَمِنْ نُوحٍ وَإِبْرَاهِيمَ وَمُوسَىٰ وَعِيسَىٰ ابْنِ مَرْيَمَ وَأَخَذْنَا مِنْهُمْ مِيثَاقًا غَلِيظًا﴾ [سورة الأحزاب : ٧]

{Và khi TA đã nhận lời giao ước từ các Nabi và từ Người (Muhammad) và từ Nuh, Ibrahim, Musa và Ysa, con trai của Maryam, và TA đã nhận từ nơi họ lời giao ước thật nặng nề.} (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 7).

Ä Chúng ta tin rằng hệ thống giáo lý của Thiên sứ Muhammad e chứa đựng các giá trị từ các hệ thống giáo lý của các vị Thiên sứ được nêu danh một cách đặc biệt này như lời phán của Allah I:

﴿شَرَعَ لَكُمْ مِنَ الدِّينِ مَا وَصَّىٰ بِهِ نُوحًا وَالَّذِي أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ وَمَا وَصَّيْنَا بِهِ إِبْرَاهِيمَ وَمُوسَىٰ وَعِيسَىٰ أَنْ أَقِيمُوا الدِّينَ وَلَا تَتَفَرَّقُوا فِيهِ﴾ [سورة الشورى: 13]

{Ngài đã qui định cho các người tôn giáo mà Ngài đã truyền xuống cho Nuh và tôn giáo mà TA đã mặc khải cho Người (Muhammad) cũng là những gì TA đã truyền cho Ibrahim, Musa và Isa. Hãy giữ vững tôn giáo và chớ chia rẽ trong đó.} (Chương 42 – Ash-Shura, câu 13).

Ä Chúng ta tin rằng tất cả các vị Thiên sứ đều là người phạm, họ không có bất cứ đặc tính nào của Rububiyah (tức không có bất cứ đặc điểm nào của thần thánh và Thiên Chúa). Allah I phán về lời nói của Nuh u:

{وَلَا أَقُولُ لَكُمْ عِنْدِي خَزَائِنُ اللَّهِ وَلَا أَعْلَمُ الْغَيْبَ وَلَا أَقُولُ إِنِّي مَلَكٌ} [سورة هود: 31]

{Và ta đã không bảo các người rằng ta có được các kho tàng của Allah, ta không

biết được điều vô hình và ta cũng không bảo mình là một Thiên thần. } (Chương 11 – Hud, câu 31).

Allah I ra lệnh cho Thiên sứ Muhammad e nói:

{قُلْ لَا أَقُولُ لَكُمْ عِنْدِي خَزَائِنُ اللَّهِ وَلَا أَعْلَمُ الْغَيْبَ وَلَا أَقُولُ لَكُمْ إِنِّي مَلَكٌ} [سورة الأنعام: ٥٠]

{Hãy bảo họ (Muhammad!): Ta không hề nói với các người rằng ta giữ kho tàng của Allah, ta không hề biết điều vô hình và ta cũng không hề nói với các người rằng ta là Thiên Thần. } (Chương 6 – Al-An'am, câu 50).

{قُلْ لَا أَمْلِكُ لِنَفْسِي نَفْعًا وَلَا ضَرًّا إِلَّا مَا شَاءَ اللَّهُ} [سورة الأعراف: ١٨٨]

{Hãy bảo họ (Muhammad): “Ta không có quyền quyết định điều lợi hoặc điều

hại cho chính bản thân ta trừ phi điều nào Allah muốn.} (Chương 7 – Al’Araf, câu 188).

﴿قُلْ إِنِّي لَا أَمْلِكُ لَكُمْ ضَرًّا وَلَا رَشَدًا ۚ قُلْ إِنِّي لَنْ يُجِيرَنِي مِنَ اللَّهِ أَحَدٌ وَلَنْ أَجِدَ مِنْ دُونِهِ مُلْتَحَدًا﴾ [سورة الجن: ٢١، ٢٢]

{Hãy bảo chúng (Muhammad!): “Quả thật, ta không có quyền năng gieo điều dữ cho các người và cũng không có quyền năng hướng các người theo Chân lý”. Hãy bảo chúng (Muhammad!): “Quả thật, không một ai có thể cứu được ta khỏi sự trừng phạt của Allah nếu ta bất tuân Ngài, và ngoài Ngài, ta không bao giờ có thể tìm được một chỗ nương thân và trú ẩn an toàn nào khác.} (Chương 72 – Al-Jinn, câu 21, 22).

Ä Chúng ta tin rằng các vị Thiên sứ của Allah – cầu xin Allah I ban bằng an và phúc lành cho họ – đều là các bề tôi của Ngài, họ được nâng lên tầm địa vị cao quý là do Allah I giao phó sứ mạng thiêng liêng cho họ, họ được mô tả là những người ngoan đạo nhất trong các bề tôi của Ngài và họ là những người được Allah I khen ngợi. **Allah I phán về Nuh u:**

﴿ذُرِّيَّةَ مَنْ حَمَلْنَا مَعَ نُوحٍ إِنَّهُ كَانَ عَبْدًا شَكُورًا﴾ [سورة الإسراء: ٣]

{Hỡi con cháu của những người mà TA (Allah) chở cùng với Nuh (trên chiếc thuyền)! Quả thật, Y (Nuh) là một người bề tôi biết ơn.} (Chương 17 – Al-Isra, câu 3).

Allah I phán về vị Thiên sứ của cuối cùng Muhammad e:

﴿تَبَارَكَ الَّذِي نَزَّلَ الْفُرْقَانَ عَلَى عَبْدِهِ لِيَكُونَ لِلْعَالَمِينَ نَذِيرًا﴾ [سورة الفرقان: ١]

{Phúc thay Đấng (Allah) đã ban Tiêu chuẩn (phân biệt phúc và tội) xuống cho người bề tôi trung thành và tận tụy của Ngài (Muhammad) để Y trở thành một vị cảnh báo cho muôn loài (Loài người và Jinn).} (Chương 25 – Al-Furqan, câu 1).

Allah I phán về các vị Thiên sứ khác – cầu xin Allah I ban bằng an và phúc lành cho họ –:

﴿وَأَذْكُرْ عَبْدَنَا إِبْرَاهِيمَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ أُولِي الْأَيْدِي وَالْأَبْصَارِ﴾ [سورة ص: ٤٥]

{Và hãy nhớ đến những người bề tôi Ibrahim (Abraham), Ishaq (Isaac) và

Ya'qub (**Jacob**) của TA. Họ là những người kiên cường và nhìn thấu sự việc. } (Chương 38 – Sad, câu 45).

{وَأَذْكُرْ عَبْدَنَا دَاوُدَ ذَا الْأَيْدِ إِنَّهُ أَوَّابٌ ﴿١٧﴾ [سورة ص: ١٧]}

{Và hãy nhớ đến người bề tôi của TA Dawood (**David**), một con người kiên cường. Quả thật, Y hằng quay về (sám hối với Allah). } (Chương 38 – Sad, câu 17).

{وَوَهَبْنَا لِدَاوُدَ سُلَيْمَانَ نِعَمَ الْعَبْدِ إِنَّهُ أَوَّابٌ ﴿٣٠﴾ [سورة ص: 30]}

{Và TA đã ban cho Dawood (**David**) đứa con trai Sulayman (**Solomon**), một người bề tôi ưu hạng của TA bởi vì Y hằng quay về sám hối với TA. } (Chương 38 – Sad, câu 30).

Allah I phán về Ysa (Jesus) u con trai của Maryam:

(إِنَّ هُوَ إِلَّا عَبْدٌ أَنْعَمْنَا عَلَيْهِ وَجَعَلْنَاهُ مَثَلًا لِّبَنِي إِسْرَائِيلَ ﴿٥٩﴾ [سورة الزخرف: ٥٩])

{ Y (Ysa) chỉ là một người bề tôi. TA (Allah) ban ân cho Y và lấy Y làm một tấm gương cho con cháu của Isra-il (Israel). } (Chương 43 – Azzukhruf, câu 59).

Ä Chúng ta tin rằng Allah Tối Cao đã kết thúc các bức Thông Điệp của Ngài cũng như kết thúc việc cử phái các vị Thiên sứ đến bởi bức Thông Điệp mà Muhammad e mang đến; và Ngài cử phái Người đến cho toàn nhân loại. **Ngài phán:**

﴿قُلْ يَا أَيُّهَا النَّاسُ إِنِّي رَسُولُ اللَّهِ إِلَيْكُمْ جَمِيعًا الَّذِي لَهُ مُلْكُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ يُحْيِي وَيُمِيتُ
فَأْمِنُوا بِاللَّهِ وَرَسُولِهِ النَّبِيِّ الْأُمِّيِّ الَّذِي يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَكَلِمَاتِهِ وَاتَّبِعُوهُ لَعَلَّكُمْ تَهْتَدُونَ﴾ [سورة
الأعراف: ١٥٨]

{Hãy bảo: “Này hỡi nhân loại! Quả thật, Ta là Sứ giả của Allah được cử phái đến cho tất cả các người; Allah là Đấng điều hành và chế ngự các tầng trời và trái đất, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, Ngài là Đấng làm cho sống và làm cho chết”. Bởi thế, các người hãy tin tưởng nơi Allah và Sứ giả của Ngài, một vị Nabi mù chữ đã tin tưởng Allah và các lời phán của Ngài. Hãy tuân theo Y, mong rằng các người sẽ được hướng dẫn đúng đường.} (Chương 7 – Al’Araf, câu 158).

Ä Chúng ta tin rằng hệ thống giáo lý của Thiên sứ Muhammad e là Islam được

Allah I hài lòng và lấy làm tôn giáo cho các bẽ tôi của Ngài, và rằng Allah I không chấp nhận bất kỳ tôn giáo nào khác như Ngài đã phán:

﴿إِنَّ الدِّينَ عِنْدَ اللَّهِ الْإِسْلَامُ﴾ [سورة آل عمران: ١٩]

{Quả thật, tôn giáo đích thực đối với Allah chỉ có Islam.} (Chương 3 – Ali ‘Imran, câu 19).

﴿الْيَوْمَ أَكْمَلْتُ لَكُمْ دِينَكُمْ وَأَتَمَمْتُ عَلَيْكُمْ نِعْمَتِي وَرَضِيْتُ لَكُمُ الْإِسْلَامَ دِينًا﴾ [سورة المائدة: ٣]

{Ngày hôm nay TA (Allah) đã hoàn chỉnh cho các người tôn giáo của các người; TA cũng đã hoàn tất ân huệ của TA cho các người và TA đã hài lòng lấy Islam làm tôn giáo cho các người.} (Chương 5 – Al-Ma’idah, câu 3).

﴿وَمَنْ يَبْتَغِ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي الْآخِرَةِ مِنَ الْخُسْرَيْنِ ۝ ۸۵﴾ [سورة آل عمران: 85]

{ Và ai tìm kiếm một tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam thì tôn giáo đó của y sẽ không được chấp nhận và vào Ngày Sau y sẽ là đồng bọn của những người thua thiệt. } (Chương 3 – Ali ‘Imran, câu 85).

• Chúng ta quan niệm rằng ai khẳng định rằng có những tôn giáo khác ngoài Islam được chấp nhận nơi Allah I Tối Cao từ Do thái hoặc Thiên chúa hoặc các tôn giáo khác thì người đó là Kafir (vô đức tin) cần phải sám hối, nếu y sám hối thì là người Muslim còn không thì y sẽ bị giết do sự bỏ đạo bởi vì y đã phủ nhận Qur’an.

· Chúng ta cho rằng ai phủ nhận bức Thông điệp của Muhammad e không phải là bức Thông điệp đến với toàn thể nhân loại thì quả thật người đó đã phủ nhận toàn thể các vị Thiên sứ, ngay cả khi người đó khẳng định rằng mình tin tưởng vị Thiên sứ của y và đi theo y.

Allah I phán:

﴿إِنَّ الَّذِينَ يَكْفُرُونَ بِاللَّهِ وَرُسُلِهِ وَيُرِيدُونَ أَنْ يُفَرِّقُوا بَيْنَ اللَّهِ وَرُسُلِهِ وَيَقُولُونَ نُؤْمِنُ بِبَعْضٍ وَنَكْفُرُ بِبَعْضٍ وَيُرِيدُونَ أَنْ يَتَّخِذُوا بَيْنَ ذَلِكَ سَبِيلًا ۝ ١٥٠ أُولَٰئِكَ هُمُ الْكَافِرُونَ حَقًّا وَأَعْتَدْنَا لِلْكَافِرِينَ عَذَابًا مُّهِينًا﴾

[152 - 150 : سورة النساء]

{Quả thật, những ai phủ nhận Allah và các Sứ giả của Ngài, và họ muốn chia rẽ giữa Allah và các Sứ giả của Ngài. **Họ nói:** Chúng tôi tin tưởng một số Sứ giả và phủ nhận một số khác. Và họ muốn cho một lối đi ở chính giữa cái đó. Họ đích

thực là những kẻ phản nghịch và TA (Allah) đã chuẩn bị cho những kẻ vô đức tin một sự trừng phạt nhục nhã. }
(Chương 4 – Annisa’, câu 150 - 152).

Ä Chúng ta tin rằng sau Thiên sứ Muhammad e sẽ không có vị Thiên sứ hay vị Nabi nào được cử phái đến nữa, và ai tự nhận mình mang sứ mạng Nabi sau Người hoặc tin vào kẻ đã tự nhận mình mang sứ mạng Nabi đó thì y là Kafir (vô đức tin) bởi vì y đã phủ nhận Allah I và Thiên sứ của Ngài e và phủ nhận điều được các tín đồ Muslim thống nhất (Ijma’).

Ä Chúng ta tin rằng Thiên sứ của Allah, Muhammad e, có những vị Khalif (vị kế

thừa quyền trông coi cộng đồng tín đồ theo giáo lý của Islam) trung trực trông coi và lãnh đạo các tín đồ Muslim theo giáo lý và Sunnah của Người. Những người đáng kể thừa quyền này nhất là Abu Bakr Assiddeeq, kế đến là Umar Bin Al-Khattaab, sau đó là Uthman Bin Affaan và kế đến là Ali Bin Abu Talib (cầu xin Allah hài lòng về họ).

Các vị Sahabah được bổ nhiệm làm Khalif dựa theo mức độ ân phúc và đạo hạnh của họ. Và Allah I luôn là Đấng Sáng suốt và Anh minh trong việc lựa chọn một người tốt đẹp nhất và đủ phẩm chất đạo đức trong một giai đoạn và các vị Sahabah này là những vị tốt nhất trong

giai đoạn đó trong việc thừa kế chức vụ Khalif.

· Chúng ta tin rằng ân phúc và sự tốt đẹp của những vị Sahabah này có thể vượt trội hơn những vị khác nhưng không hẳn là tất cả mọi mặt, bởi vì giữa các vị Sahabah y không có sự phân ranh cao thấp và hơn kém tuyệt đối, chắc chắn người này tốt hơn người kia ở mặt này nhưng lại kém hơn người kia ở mặt khác bởi vì ân phúc và sự tốt đẹp có nhiều dạng khác nhau chứ không phải chỉ có một dạng duy nhất.

· Chúng ta tin rằng cộng đồng này (cộng đồng tín đồ của Muhammad e) là cộng đồng tốt nhất và ân phúc nhất so với

các cộng đồng khác. Họ là cộng đồng được Allah I lựa chọn làm đại diện gương mẫu cho nhân loại như Ngài đã phán:

﴿كُنْتُمْ خَيْرَ أُمَّةٍ أُخْرِجَتْ لِلنَّاسِ تَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَتَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَتُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ﴾ [سورة آل عمران : ١١٠]

{Các người (những người có đức tin) là một cộng đồng được gầy dựng để làm gương cho nhân loại: Các người hãy kêu gọi làm việc tốt và ngăn cản làm việc xấu và các người tin tưởng nơi Allah.}
(Chương 3 – Ali – ‘Imran, câu 110).

• Chúng ta tin rằng những người tốt nhất trong cộng đồng này (cộng đồng tín đồ của Muhammad e) là các vị Sahabah y, kể đến là những người Ta-bi'een (những người tiếp theo sau Sahabah y),

kế đến là những người tiếp theo sau Ta-bi'een. Và vẫn luôn có một nhóm người trong cộng đồng này đi trên chân lý một cách công khai, không ai trong những người trái biệt với họ có thể hãm hại được họ hoặc có thể ngăn họ chùn bước trên con đường chân lý ngoại trừ những gì được Allah I định đoạt và an bài.

· Chúng ta quan niệm rằng những điều Fitnah (sự xung đột, bất đồng và xích mích) xảy ra giữa các vị Sahabah y là xuất phát từ sự nỗ lực nghiên cứu để tìm lẽ đúng chứ không phải từ sự hận thù, chia rẽ và phá hoại tôn giáo. Bởi thế, ai trong số họ đạt đến cái đúng thì người đó được hai ân phước còn ai trong số họ bị sai thì người đó sẽ được một ân phước và

những sai sót của họ được xí xóa và tha thứ. Chúng ta nhận thấy rằng cần phải dừng lại việc nêu ra những khuyết điểm ở nơi họ mà chỉ nên nêu ra những mặt tốt của họ để chúng ta ca ngợi và kính trọng họ; chúng ta cần phải thanh lọc trái tim của chúng ta khỏi sự khinh thường, soi mói bất cứ ai trong số họ, **bởi vì Allah I đã phán:**

﴿وَمَا لَكُمْ أَلَّا تُنْفِقُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ وَلِلَّهِ مِيرَاثُ السَّمٰوٰتِ وَالْاَرْضِ لَا يَسْتَوِي مِنْكُمْ مَنۢ اَنْفَقَ مِنْ قَبْلِ الْفَتْحِ وَقَتْلًا اُولٰٓئِكَ اَعْظَمُ دَرَجَةً مِّنَ الَّذِيْنَ اَنْفَقُوْا مِنْۢ بَعْدُ وَقَتْلُواْ وَكُلًّا وَعَدَ اللّٰهُ الْحَسَنٰى وَاللّٰهُ بِمَا تَعْمَلُوْنَ خَبِيْرٌ

[10] ﴿سورة الحديد: 10﴾

{ Và tại sao các người không chi dùng cho Chính đạo của Allah trong lúc quyền thừa kế các tầng trời và trái đất thuộc về Allah? Không ngang bằng nhau giữa các người, những ai đã chi dùng **(tài sản của**

họ) và chiến đấu (cho con đường chính nghĩa của Allah) trước khi xảy ra cuộc đại thắng (chinh phục Makkah, với những ai chi dùm và chiến đấu về sau). Những người này tội hơn những người chi dùm và chiến đấu về sau. Tuy nhiên, Allah hứa ban phần thưởng tốt cho tất cả. Bởi quả thật, Ngài là Đấng Am tường mọi việc các ngươi làm.} (Chương 57 – Al-Hadeed, câu 10).

{وَالَّذِينَ جَاءُوا مِنْ بَعْدِهِمْ يَقُولُونَ رَبَّنَا اغْفِرْ لَنَا وَلِإِخْوَانِنَا الَّذِينَ سَبَقُونَا بِالْإِيمَانِ وَلَا تَجْعَلْ فِي قُلُوبِنَا غِلًا لِلَّذِينَ ءَامَنُوا رَبَّنَا إِنَّكَ رَءُوفٌ رَحِيمٌ ﴿١٠﴾ [سورة الحشر: ١٠]}

{Và những ai đến sau họ cầu nguyện:
 “Lạy Thượng Đế của bầy tôi! Xin Ngài tha thứ cho bầy tôi và cho những người anh em đã tin tưởng trước bầy tôi, xin Ngài chớ đặt trong lòng bầy tôi nỗi oán

thù đối với những người đã tin tưởng bởi quả thật Ngài là Đấng Nhân Từ và Khoan Dung”.} (Chương 59 – Al-Hashr, câu 10).

Đức tin nơi Ngày Sau:

Ä Chúng ta tin nơi Ngày Sau, đó là Ngày Phục Sinh, Ngày mà không có ngày nào sau nó, Ngày mà tất cả nhân loại được cho sống lại và tồn tại mãi mãi, hoặc là được sống ở nơi hạnh phúc hoặc là sống ở nơi của cực hình đau đớn và khổ ải.

Ä Chúng ta tin rằng sự phục sinh là Allah I làm sống lại con người từ cõi chết khi tiếng còi do Thiên Thần Isra-fil thổi lên ở lần thứ hai như Allah I đã phán:

﴿وَنُفِخَ فِي الصُّورِ فَصَعِقَ مَنْ فِي السَّمٰوٰتِ وَمَنْ فِي الْاَرْضِ اِلَّا مَنْ شَاءَ اللّٰهُ ثُمَّ نُفِخَ فِيْهِ اٰخَرٰى فَاِذَا هُمْ
 قِيٰمًا يَنْظُرُوْنَ ۝ ٦٨﴾ [سورة الزمر: ٦٨]

{ Và khi Tiếng còi được thổi lên, ai ở trong các tầng trời và dưới đất đều phải ngất đi, ngoại trừ ai mà Allah muốn buông tha. Rồi Tiếng còi thứ hai được thổi lên, thì họ (loài người) sẽ đứng thẳng và ngóng nhìn. } (Chương 39 – Azzumar, câu 68).

Con người sẽ đứng dậy từ nơi cõi mộ để trình diện trước Thượng Đế, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài, họ đi ra từ ngôi mộ trần trùng không quần áo, và không có Khitaan (tức nam giới: da qui đầu của họ vẫn còn) như mới lọt lòng mẹ.
Allah I phán:

﴿كَمَا بَدَأْنَا اَوَّلَ خَلْقٍ نُعِيْدُهٗ وَعَدًّا عَلَيْنَا اِنَّا كُنَّا فَعٰلِيْنَ ۝ ١٠٤﴾ [سورة الانبياء: ١٠٤]

{Giống như việc TA khởi nguyên sự tạo hóa lần đầu, TA sẽ tái lập nó. Đó là một lời hứa ràng buộc TA phải thực hiện. Quả thật, TA chắc chắn sẽ làm điều này.}
(Chương 21 – Al-Ambiya, câu 104).

Ä Chúng ta tin rằng các quyển sổ ghi chép các việc làm của mỗi người sẽ được trao cho từ cánh tay phải hoặc được trao cho từ phía sau bởi cánh tay trái. **Allah I phán:**

{فَأَمَّا مَنْ أُوتِيَ كِتَابَهُ بِيَمِينِهِ ۖ فَسَوْفَ يُحَاسِبُ حِسَابًا يَسِيرًا ۚ ۸ وَيُنْقَلِبُ إِلَىٰ أَهْلِهِ مَسْرُورًا ۙ ۹ وَأَمَّا مَنْ أُوتِيَ كِتَابَهُ وَرَاءَ ظَهْرِهِ ۚ ۱۰ فَسَوْفَ يَدْعُوا نُذُورًا ۙ ۱۱ وَيَصْتَلِي سَعِيرًا ۙ ۱۲} [سورة الانشقاق: ۷ - ۱۲]

{Bởi thế, đối với ai được trao cho quyển sổ từ nơi tay phải. Thì họ sẽ được thanh toán bằng một sự thanh toán đơn giản. Và được trở về với gia đình thật vui vẻ. Ngược lại, đối với ai được trao cho quyển

sổ từ sau lưng của y. Thì sẽ kêu gào và than thân. Và sẽ sa vào ngọn lửa cháy bùng.}. (Chương 84 – Al-Inshiqaaq, câu 7 – ۱۲).

﴿وَكُلَّ إِنْسَانٍ أَلْزَمْنَاهُ طَنُورَهُ فِي غَوْثِهِ وَنُخْرِجُ لَهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ كِتَابًا يَلْقَاهُ مَنشُورًا ۱۳ أَقْرَأَ كِتَابَكَ كَفَىٰ بِنَفْسِكَ الْيَوْمَ عَلَيْكَ حَسِيبًا ۱۴﴾ [سورة الإسراء: ۱۳، ۱۴]

{ Và TA (Allah) cột vào cổ của mỗi người, vào Ngày Phục sinh, y sẽ mang một quyển sổ (ghi chép việc làm của y) được mở sẵn, (với lời phán): “Hãy đọc quyển sổ của ngươi! Ngày hôm nay, linh hồn của ngươi đủ thanh toán ngươi”. }
(Chương 17 – Al-Isra’, câu 13, 14).

Ä Chúng ta tin nơi những chiếc cân công lý được mang ra vào Ngày Phục sinh, nó không bất công bất kỳ điều gì cho bất cứ linh hồn nào. Allah I phán:

{فَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ خَيْرًا يَرَهُ ۗ وَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ شَرًّا يَرَهُ ۗ} [سورة : الزلزلة: 7 - 8]

{Do đó, người nào làm một việc thiện tốt cho dù nhỏ như hạt bụi cũng sẽ thấy nó, còn người nào làm một việc xấu cho dù nhỏ như hạt bụi thì cũng sẽ thấy nó.}

(Chương 99 – Al-Zilzilah, câu 7 – 8).

{فَمَنْ ثَقُلَتْ مَوَازِينُهُ فَأُولَٰئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ ۝ ۱۰۲ وَمَنْ خَفَّتْ مَوَازِينُهُ فَأُولَٰئِكَ الَّذِينَ خَسِرُوا أَنفُسَهُمْ فِي جَهَنَّمَ خَالِدُونَ ۝ ۱۰۳ تَلْفَحُ وَجُوهُهُمُ النَّارُ وَهُمْ فِيهَا كَالِحُونَ ۝ ۱۰۴} [سورة المؤمنون: ۱۰۲ - ۱۰۴]

{Những ai mà những bàn cân của họ nặng (với những việc làm thiện tốt) thì đó là những người thành đạt. Còn những ai mà những bàn cân của họ nhẹ (với những việc làm thiện tốt) thì đó là những kẻ thua thiệt bản thân mình. Chúng sẽ ở trong Hỏa Ngục đời đời. Lửa của Hỏa Ngục sẽ thiêu đốt bộ mặt của chúng và trong đó chúng nhe răng như cười.}

(Chương 23 – Al-Mu'minun, câu 102 - 104).

﴿مَنْ جَاءَ بِالْحَسَنَةِ فَلَهُ عَشْرُ أَمْثَالِهَا وَمَنْ جَاءَ بِالسَّيِّئَةِ فَلَا يُجْزَى إِلَّا مِثْلَهَا وَهُمْ لَا يُظْلَمُونَ ۝ ١٦٠﴾
[سورة الأنعام: ١٦٠]

{Ai đến trình diện Allah với một điều phúc lành thì sẽ được hưởng mười điều lành tương tự, ngược lại, ai đến gặp Allah với một điều xấu thì sẽ bị phạt bằng một điều xấu tương tự. Và họ sẽ không bị đối xử bất công.} (Chương 6 – Al-An'am, câu 160).

Ä Chúng ta tin rằng Thiên sứ của Allah, Muhammad e, **được ban cho đặc ân:** quyền cầu xin ân xá (**Shafa'ah**). Allah I cho phép Người cầu xin ân xá cho các bề tôi của Ngài. Vào Ngày Phán Xét, những bề tôi của Allah I lo lắng và sợ hãi, họ

chạy đi tìm các vị Nabi để nhờ cầu xin Allah I ân xá cho họ, họ lần lượt tìm đến Adam, rồi đến Nuh, rồi Musa, Ysa và cuối cùng họ tìm đến Thiên sứ của Allah e.

Ä Chúng ta tin rằng có sự cầu xin ân xá cho những người có đức tin ra khỏi Hỏa Ngục sau khi đã vào đó; và quyền cầu xin ân xá này là của Thiên sứ Muhammad e, các vị Nabi khác, một số những người có đức tin và các Thiên Thần. Và chúng ta tin rằng Allah Tối Cao sẽ cứu rỗi những nhóm người có đức tin khỏi Hỏa Ngục không bởi sự cầu xin ân xá mà do Hồng phúc và lòng Nhân từ của Ngài.

Ä Chúng ta tin nơi cái hồ nước Al-Hawdh của Thiên sứ Muhammad e, nước của nó trắng như sữa, ngọt như mật ong, thơm hơn cả xạ hương, chiều dài của nó bằng một tháng, bề rộng của nó bằng một tháng, những vật dụng (bình, ly, tách) trong nó giống như những tinh tú trên bầu trời rất nhiều và rất đẹp, và ai uống nước từ nó thì sẽ không bao giờ khát nữa.

Ä Chúng ta tin rằng có cây cầu Sirat được bắc ngang qua Hỏa Ngục, con người sẽ đi qua chiếc cầu này bằng mức lượng việc làm của họ (tốt hay xấu), những người đầu tiên đi qua được cây cầu này nhanh như tia chớp, kế đến có những người đi qua như gió, rồi có những người đi như chim, có những người đi qua như

đi bộ một cách rất khó khăn, ... Thiên sứ của Allah e đứng trên cây cầu Sirat nói: Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin ban cho bằng an, xin ban cho bằng an; những người có việc làm thiện tốt ít sẽ qua chiếc cầu bằng cách bò rất khốn đốn, hai bên cây cầu có những chiếc móc sắt nhọn được bố trí sẵn, chúng sẽ vồ lấy ai mà chúng được lệnh, có người bị chúng cào trầy da và có người bị rơi xuống Hỏa Ngục.

Ä Chúng ta tin nơi tất cả những gì được nói trong Qur'an và Sunnah về những thông tin của Ngày hôm đó. Cầu xin Allah I phù hộ chúng ta trong Ngày đó.

Ä Chúng ta tin nơi sự cầu xin ân xá của Thiên sứ e cho những người của Thiên Đàng được vào đó. Đó là đặc ân dành riêng cho Thiên sứ e.

Ä Chúng ta tin nơi Thiên Đàng và Hỏa Ngục. Thiên Đàng là cõi hạnh phúc bất tận mà Allah I chuẩn bị cho những người ngoan đạo, trong đó là những hưởng thụ chưa có cặp mắt nào từng nhìn thấy, chưa đôi tai nào từng nghe qua và chưa từng có trái tim con người phàm nào từng hình dung đến. Allah I phán:

﴿فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُم مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ جَزَاءً بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ﴾ [سورة السجدة: ١٧]

{ Không một linh hồn nào biết được niềm vui sướng đã được giấu kín dùng làm phần thưởng cho họ về những việc làm

thiện tốt mà họ đã làm.} (Chương 32 – Al-Sajdah, câu 17).

Hỏa Ngục là cõi trừng phạt và đọa đày mà Allah I chuẩn bị cho những kẻ vô đức tin và những người tội lỗi, trong đó, có những cực hình mà con người phạm tục chưa từng hình dung đến. **Allah I phán:**

﴿إِنَّا أَعْتَدْنَا لِلظَّالِمِينَ نَارًا أَحَاطَ بِهِمْ سُرَادِقُهَا وَإِنْ يَسْتَعِينُوا يُوَسَّوْا بِمَاءٍ كَالْمُهْلِ يَشْوِي الْوُجُوهَ بِئْسَ الشَّرَابُ وَسَاءَتْ مُرْتَفَقًا﴾ [سورة الكهف : ٢٩]

{Quả thật, TA (Allah) đã chuẩn bị cho những kẻ làm điều sai quấy Lửa ngọn mà mái vòm sẽ bao nhốt chúng lại bên trong. Và nếu chúng kêu la xin giảm bớt hình phạt thì chúng được giảm cho bằng một loại nước sôi giống như loại dầu sôi; nó sẽ lột hết da mặt của chúng. Thật khiếp đảm thay loại nước uống đó và thật xấu

xa thay cho chỗ nghỉ này của chúng!}
(Chương 18 – Al-Kahf, câu 29).

Thiên Đàng và Hỏa Ngục hiện đang tồn tại và hai nơi này là hai nơi trường tồn vĩnh hằng như Allah I phán:

﴿وَمَنْ يُؤْمِنْ بِاللَّهِ وَيَعْمَلْ صَالِحًا يُدْخِلْهُ جَنَّاتٍ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا أَبَدًا قَدْ أَحْسَنَ اللَّهُ لَهُ رِزْقًا﴾ (سورة الطلاق : 11]

{Và ai có đức tin nơi Allah và làm việc thiện tốt sẽ được Ngài thu nhận vào những ngôi vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, họ sẽ ở trong đó đời đời. Chắc chắn, Allah sẽ ban cấp cho y bổng lộc tốt nhất.} (Chương 65 – Attalaaq, câu 7).

﴿إِنَّ اللَّهَ لَعَنَ الْكُفْرِينَ وَأَعَدَّ لَهُمْ سَعِيرًا ٦٤ خَالِدِينَ فِيهَا أَبَدًا لَا يَجِدُونَ وَلِيًّا وَلَا نَصِيرًا ٦٥ يَوْمَ تُقْلَبُ وُجُوهُهُمْ فِي النَّارِ يَقُولُونَ يَا لَيْتَنَا أَطَعْنَا اللَّهَ وَأَطَعْنَا الرَّسُولَ ٦٦﴾ [سورة الأحزاب: ٦٤ - 66]

{Quả thật, Allah nguyên rủa những kẻ không có đức tin và Ngài chuẩn bị cho chúng Lửa nơi Hỏa ngục. Chúng sẽ ở trong đó đời đời kiếp kiếp và sẽ không tìm ra một vị che chở hoặc một vị cứu tinh nào cả. Vào Ngày mà bộ mặt của chúng bị đặt úp vào Lửa, chúng sẽ than: “Ôi thật khổ thân chúng tôi! Phải chi chúng tôi vâng lệnh Allah và vâng lời Thiên sứ (Muhammad)!”.} (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 64 – 66).

Ä Chúng ta chứng nhận Thiên Đàng đối với bất cứ ai được Qur'an và Sunnah đã chứng nhận cho họ một cách chỉ định cụ thể hay bằng sự mô tả. Những người được chứng nhận bằng sự chỉ định cụ thể như Abu Bakr, Umar bin Al-Khattaab,

Uthman bin Affaan, Ali bin Abi Talib và các vị Sahabah khác (cầu xin Allah I hài lòng về họ) được Thiên sứ của Allah chứng nhận cụ thể; và những người được chứng nhận qua sự mô tả là tất cả những người có đức tin ngoan đạo.

À Chúng ta chứng nhận Hỏa Ngục đối với bất cứ ai được Qur'an và Sunnah đã chứng nhận cho họ một cách chỉ định cụ thể hay bằng sự mô tả. Những người được chứng nhận một cách cụ thể như Abu Lahab, Amru bin Lahy Al-Khazaa'i và những người khác; còn những người được chứng nhận bằng sự mô tả là tất cả những ai vô đức tin, những kẻ thờ đa thần và những người Munafiq.

Ä Chúng ta tin rằng (Finah) có sự thử thách nơi cõi mộ: đó là người chết được hỏi trong mộ ba câu hỏi về Thượng Đế của y, tôn giáo của y và vị Nabi của y.

Allah I phán:

﴿يُنَبِّئُ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا بِالْقَوْلِ الثَّابِتِ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَفِي الْآخِرَةِ﴾ [سورة إبراهيم: ٢٧]

{Allah làm vững chắc lời nói của những người có đức tin trên cõi đời này và ở Đời Sau.} (Chương 14 – Ibrahim, câu 27).

Người có đức tin sẽ trả lời: Thượng Đế của tôi là Allah, tôn giáo của tôi là Islam và vị Nabi của tôi là Muhammad; còn người Kafir (vô đức tin) và người Munafiq (giả tạo đức tin) thì nói: tôi

không biết, tôi nghe thiên hạ nói một điều gì đó và tôi nói theo.

À Chúng ta tin có sự hưởng thụ nơi cõi mộ dành cho những người có đức tin,
Allah phán:

﴿الَّذِينَ تَتَوَفَّاهُمُ الْمَلَائِكَةُ طَيِّبِينَ يَقُولُونَ سَلَامٌ عَلَيْكُمْ ادْخُلُوا الْجَنَّةَ بِمَا كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ﴾ [سورة النحل: ٣٢]

{Những ai mà các Thiên thần bắt hồn trong tình trạng tốt sạch, các Thiên thần chúc họ: “Mong quý vị được bằng an. Xin mời quý vị bước vào Thiên Đàng do những việc làm (thiện tốt) mà quý vị đã từng làm (trên thế gian)”.} (Chương 16 – Annahl, câu 32).

Ä Chúng ta tin rằng có sự trừng phạt nơi cõi mộ đối với những người sai quấy và vô đức tin, **Allah I phán:**

﴿وَلَوْ تَرَىٰ إِذِ الظَّالِمُونَ فِي غَمَرَاتِ الْمَوْتِ وَالْمَلَائِكَةُ بَاسِطُوٓآءِ أَيْدِيهِمْ أَخْرَجُوا أَنفُسَكُمْ ۚ الْيَوْمَ تُجْزَوْنَ عَذَابَ الْهُونِ بِمَا كُنتُمْ تَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ غَيْرَ الْحَقِّ وَكُنتُمْ عَنْ ءَايَاتِهِ تَسْتَكْبِرُونَ ﴿٩٣﴾ [سورة الأنعام: ٩٣]

{ Và nếu Người (**Muhammad**) có thể nhìn thấy được tình cảnh của những kẻ gian ác giãy giụa đau đớn vào lúc sắp chết khi các Thiên thần giăng tay đến chúng để lôi linh hồn của chúng ra khỏi chúng. **Các Thiên thần bảo:** Hãy xuất hồn ra, ngày nay các ngươi sẽ nhận lấy hình phạt nhục nhã vị tội các ngươi đã từng nói cho Allah những điều không đúng với sự thật và các ngươi đã khinh thường và phủ nhận các lời Mặc khải của Ngài. }
(Chương 6 – Al-An'am, câu 93).

Các Hadith nói về vấn đề này rất nhiều, bởi thế, người có đức tin phải tin vào tất cả những gì được Qur'an và Sunnah nói đến từ những điều ở cõi vô hình, không được phủ nhận những điều đó bởi những gì nhìn thấy trên cõi trần bởi vì những điều ở cõi Đời Sau không thể mang ra so sánh và đối chiếu với những điều ở cõi trần gian do có khoảng cách biệt rất lớn giữa hai cõi. Cầu xin Allah I phù hộ và hướng dẫn!

Đức tin nơi sự tiền định tốt xấu

Ä Chúng ta tin nơi sự tiền định tốt và xấu. Sự tiền định là sự định đoạt và an bài từ trước của Allah I cho các tạo vật

của Ngài bằng kiến thức Thông Lãm, Anh Minh của Ngài.

Sự tiên định được thể hiện ở bốn dạng:

ü Dạng thứ nhất: Kiến thức, tin rằng Allah Tối Cao biết tường tận tất cả mọi thứ, Ngài biết những gì đã xảy ra, đang xảy ra và sắp xảy ra, xảy ra như thế nào, tất cả mọi hiện tượng, mọi sự việc đều nằm trong kiến thức vô hạn của Ngài, ở nơi Ngài không có sự khôi phục kiến thức sau khi không biết, cũng không có sự quên sau khi đã biết.

ü Dạng thứ hai: Sự ghi chép, tin rằng Allah I đã ghi chép trong bản văn lưu trữ Al-Lawhu Al-Mahfuzh những gì diễn ra

cho đến Ngày Phục Sinh như Ngài đã phán:

{أَلَمْ تَعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ مَا فِي السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ إِنَّ ذَلِكَ فِي كِتَابٍ إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ ﴿٧٠﴾ [سورة الحج: ٧٠]}

{Há Người (Muhammad!) không biết rằng Allah biết mọi điều trên trời và dưới đất hay sao? Quả thật, mọi điều đó đều được ghi hết trong Quyển Kinh. Quả thật, điều đó đối với Allah rất đơn giản. }

(Chương 22 – Al-Hajj, câu 70).

ü Dạng thứ ba: Ý muốn, tin rằng tất cả mọi vật, mọi sự việc, mọi hiện tượng trong vũ trụ càn khôn này đều từ ý muốn của Allah I, không có bất cứ thứ gì nằm ngoài ý muốn của Ngài cả, những gì Ngài muốn thì nó sẽ thành như ý muốn của

Ngài còn những gì Ngài không muốn chắc chắn sẽ không thành.

ü Dạng thứ tư: Sự tạo hóa, tin rằng Allah I là Đấng tạo hóa tất cả mọi thứ, **Ngài phán:**

﴿اللَّهُ خَلِقُ كُلَّ شَيْءٍ وَهُوَ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ وَكِيلٌ ۖ ٦٢ لَّهُ مَقَالِيدُ السَّمٰوٰتِ وَالْاَرْضِ﴾ [سورة الزمر: ٦٢، ٦٣]

{Allah là Đấng Tạo hóa tất cả mọi vạn vật và Ngài là Đấng bảo hộ tất cả mọi thứ. Ngài nắm tất cả các chìa khóa của các tầng trời và trái đất.} (Chương 39 – Azzumar, câu 62, 63).

Bốn dạng này bao hàm tất cả những gì từ phía Allah I và những gì từ phía các bề tôi của Ngài. Tất cả những gì từ lời nói và hành động của các bề tôi đều được

biết tường tận ở nơi Allah I và đều được ghi chép ở nơi Ngài. **Allah I phán:**

﴿لَمَنْ شَاءَ مِنْكُمْ أَنْ يَسْتَقِيمَ ۚ ۲۸ وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ ۚ﴾ [سورة التكوير :

[۲۹, 28]

{Nhắc nhở ai trong các người muốn đi đúng đường. Và những điều các người muốn sẽ không thể xảy ra trừ phi đó là những điều Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài muốn.} (Chương 81 – Al-Takwir, câu 28, 29).

﴿وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَفْتَلَوْا وَلَكِنْ اللَّهُ يَفْعَلُ مَا يُرِيدُ ۚ﴾ [سورة البقرة: ۲۵۳]

{Và nếu Allah muốn thì họ đã không chiến tranh lẫn nhau, tuy nhiên, Allah đã làm bất cứ điều gì Ngài muốn.} (Chương 2 – Albaqarah, câu 253).

﴿وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا فَعَلُوا فُذَرُّهُمْ وَمَا يَفْتَرُونَ ۚ﴾ [سورة الأنعام: ۱۳۷]

{ Và nếu Allah muốn khác đi thì họ đã không làm điều đó. Thôi, hãy bỏ mặc họ với điều mà họ bịa đặt. } (Chương 6 – Al-An'am, câu 137).

{وَاللَّهُ خَلَقَكُمْ وَمَا تَعْمَلُونَ ﴿٩٦﴾ [سورة الصافات : ٩٦]}

{ Và Allah đã tạo hóa ra các người và những gì mà quý ông làm. } (Chương 37 – Assa-fat, câu 96).

Tuy nhiên, cùng với điều đó chúng ta tin rằng Allah Tối Cao ban cho người bề tôi sự lựa chọn và khả năng nói và hành động. **Bằng chứng cho khả năng hành động và quyền tự do lựa chọn của người bề tôi:**

- Thứ nhất: Lời phán của Allah I

﴿نِسَاؤُكُمْ حَرْثٌ لَّكُمْ فَأَتُوا حَرْثَكُمْ أَنَّى شِئْتُمْ﴾ [سورة البقرة: ٢٢٣]

{ Vợ của các người là một miếng đất trồng cho các người. Do đó, các người hãy đến gần mảnh đất trồng của các người tùy lúc và theo cách mà các người muốn. } (Chương 2 – Albaqarah, câu 223).

﴿وَلَوْ أَرَادُوا الْخُرُوجَ لَأَعَدُوا لَهُ عُدَّةً﴾ [سورة التوبة: 46]

{ Và nếu chúng có ý định đi chiến đấu thì chúng đã chuẩn bị (cho cuộc chiến binh) rồi. } (Chương 9 – Attawbah, câu 46).

Allah I đã khẳng định rằng người bề tôi được quyền lựa chọn, có ý muốn riêng và có khả năng chuẩn bị cho ý muốn của mình.

· Bằng chứng thứ hai: Allah I sắc lệnh xuống cho người bề tôi các nghĩa vụ và những điều cấm làm, nếu người bề tôi không có sự lựa chọn và không có khả năng thì sự sắc lệnh đó của Allah I đã hướng đến kẻ không có khả năng và điều đó thật vô lý trong khi mệnh lệnh của Allah I được mặc khải xuống bằng sự Chí Minh và lòng Nhân từ của Ngài:

﴿لَا يُكَلِّفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا﴾ [سورة البقرة: ٢٨٦]

{ Allah không bắt một linh hồn nào gánh vác trách nhiệm quá khả năng của nó. }
(Chương 2 – Albaqarah, câu 286).

· Bằng chứng thứ ba: Allah I khen ngợi người làm tốt về hành động thiện tốt của họ và khiển trách người xấu về hành

động xấu của họ, tất cả mỗi người sẽ nhận lấy kết quả xứng đáng theo hành động và việc làm của họ. Cho nên, nếu hành động diễn ra không bằng ý muốn và sự lựa chọn của người bề tôi thì việc khen ngợi người làm tốt chắc chắn là một điều hoàn toàn vô nghĩa và phù phiếm, còn việc trừng phạt cho hành động và việc làm xấu là hoàn toàn bất công; trong khi đó, ở nơi Allah Tối Cao không hề có sự phù phiếm, vô nghĩa và bất công.

· Bằng chứng thứ tư: Allah Tối Cao đã cử phái các vị Thiên sứ đến với mục đích như Ngài đã phán:

﴿رُسُلًا مُّبَشِّرِينَ وَمُنذِرِينَ لِئَلَّا يَكُونَ لِلنَّاسِ عَلَى اللَّهِ حُجَّةٌ بَعْدَ الرُّسُلِ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا ۝١٦٥﴾
[سورة النساء: ١٦٥]

{Các vị sứ giả, họ vừa là những người báo tin lành vừa là những người cảnh báo để nhân loại không còn có lý do khiếu nại với Allah sau khi các vị sứ giả được phái đến. Và Allah là Đấng Toàn năng và vô cùng sáng suốt.} (Chương 4 – Annisa, câu 16).

Như vậy, nếu hành động của người bề tôi không bằng ý muốn và sự lựa chọn của y thì chắc chắn việc cử phái các vị Thiên sứ đến để nhân loại không còn có lý do khiếu nại là vô nghĩa.

· Bằng chứng thứ năm: Quả thật, mỗi một chủ thể khi hành động đều cảm nhận được rằng y làm một điều gì đó hoặc y bỏ một điều gì đó đều không gặp

phải bất cứ sự cưỡng ép nào. Y đứng, ngồi, đi vào, đi ra, đi xa hay ở lại đều là do ý muốn của y, y cảm nhận được rằng không có bất kỳ ai ép buộc và cưỡng chế y phải làm những điều đó; không những thế, bản thân y còn có thể phân biệt rất rõ ràng giữa hành động bị cưỡng ép và hành động tùy thích theo sự lựa chọn. Cũng chính vì thế mà giáo lý phân biệt một cách rõ ràng và anh minh khi nó không bắt tội người bị cưỡng ép hành động về một điều gì đó liên quan đến quyền Allah I.

Ä Chúng ta nhận thấy rằng không có lý do cho người làm chuyện trái luật Allah I đổ thừa sự tiền định của Ngài; bởi người làm trái luật thực hiện hành động trái luật

đó của y theo sự lựa chọn của y và y cũng chẳng hề biết Allah I đã định đoạt điều đó cho y. **Allah I phán:**

{وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ مَّاذَا تَكْسِبُ غَدًا وَمَا تَدْرِي نَفْسٌ بِأَيِّ أَرْضٍ تَمُوتُ} [سورة لقمان: ٣٤]

{Và không một linh hồn nào biết rõ vật gì y sẽ kiếm được vào ngày mai; và không một linh hồn nào biết được đâu là mảnh đất mà y sẽ chết.} (Chương 31 – Luqman, câu 34)

Nếu như không một ai biết được Allah I định đoạt và an bài như thế nào cho đến khi sự việc đã xảy ra như Ngài đã phán trong câu Kinh thì làm sao lại lấy những điều không hề biết đó làm lý do để khiêu nại và đổ lỗi, đó là điều thật vô lý. **Allah I**

đã vô hiệu hóa sự khiêu nại và đổ lỗi theo cách vô lý đó với lời phán:

﴿سَيَقُولُ الَّذِينَ أَشْرَكُوا لَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَشْرَكْنَا وَلَا آبَاؤُنَا وَلَا حَرَمْنَا مِنْ شَيْءٍ كَذَلِكَ كَذَّبَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ حَتَّىٰ ذَاقُوا بِأَسَنَاتِهِمْ لَوْلَا حَرَمْنَا عَلَيْكُمْ أَنْ تَقُولُوا سُبْحَانَ اللَّهِ بِلَا حَرَمٍ عَلَيْهِمْ وَلَا لِأُولِي الْإِلْحَامِ إِذَا تَحَرَّصُوا عَلَىٰ شَيْءٍ مِنْهُ لَآتَيْنَاهُمْ مِنْ عِنْدِنَا بِسُلْطَانٍ مُبِينٍ﴾ [سورة الأنعام : ١٤٨]

{ Những người tôn thờ đa thần sẽ nói:
 “Nếu Allah muốn khác thì chúng tôi lần cha mẹ của chúng tôi đâu có thờ thần linh cùng với Ngài và chúng tôi cũng không cảm đoán điều gì”. Những kẻ trước họ cũng đã nói để phủ nhận giống như thế cho đến khi họ ném hình phạt của TA. Người (Muhammad) hãy hỏi họ: “Há các người có một sự hiểu biết chắc chắn (về điều các người nói) hay chẳng? Nếu có thì hãy mang nó đến trình bày trước bọn ta. Các người chỉ làm theo sở thích và các người chỉ phỏng đoán mà

thôi.”} (Chương 6 – Al-An’am, câu 148).

· Chúng ta nói với người làm điều trái lệnh Allah I rồi đổ lỗi cho sự tiền định: Tại sao anh (chị) không hành động để tuân lệnh Allah I và cho rằng quả thật Ngài đã định đoạt và an bài từ trước cho anh (chị) việc làm tuân lệnh đó? Cũng chính vì không thể đổ lỗi cho sự tiền định nên khi Thiên sứ của Allah e nói cho các vị Sahabah biết rằng tất cả mọi người đều được ghi chỗ ở của y ở Thiên Đàng hay ở Hỏa Ngục thì họ nói: vậy chúng ta cứ theo sự tiền định đó mà không cần làm gì cả? Thiên sứ của Allah e nói:

((اعْمَلُوا فَاكُلْ مُبَسَّرًا لِمَا خُلِقَ لَهُ)) رواه البخاري ومسلم.

“Các người hãy làm bởi tất cả mỗi người sẽ được tạo điều kiện để đạt được những gì được tạo ra cho y” (Albukhari, Muslim).

· Chúng ta nói với người làm điều trái lệnh Allah I rồi đổ lỗi cho sự tiền định: Nếu anh (chị) muốn đi đến Makkah và có hai con đường để đến được nơi đó, anh (chị) được một người trung thực nói cho biết con đường thứ nhất không an toàn có nhiều trở ngại và nguy hiểm còn con đường thứ hai an toàn không có trở ngại thì chắc chắn anh (chị) sẽ chọn đi bằng tuyến đường thứ hai và không thể nào lại chọn lấy tuyến đường thứ nhất đầy nguy hiểm và không an toàn rồi nói: sự nguy hiểm và không an toàn đã được

định đoạt và an bài cho tôi trong sự tiền định. Nếu anh (chị) thực sự làm vậy thì chắc chắn thiên hạ sẽ liệt kê anh (chị) vào danh sách những kẻ điên và tâm thần.

· Chúng ta nói với người làm điều trái lệnh Allah I rồi đổ lỗi cho sự tiền định: Nếu anh (chị) biết được hai công việc và có khả năng chọn một trong hai, một trong hai công việc này mang lại lương cao và ổn định thì chắc chắn anh (chị) sẽ chọn lấy công việc lương cao và ổn định; nếu anh (chị) khôn ngoan lựa chọn như vậy thì tại sao anh (chị) lại chọn việc làm mang lại kết quả xấu cho cuộc sống Đời Sau trong khi anh (chị) biết rõ rằng song song với việc làm xấu

đó có việc làm mang lại kết quả tốt đẹp cho cuộc sống của anh (chị) ở Đời Sau?

· Chúng ta nói với người làm điều trái lệnh Allah I rồi đổ lỗi cho sự tiền định: Tôi thấy khi anh (chị) bị bệnh thì anh (chị) tìm đến bác sĩ để y chữa trị cho anh (chị) và anh (chị) sẽ kiên nhẫn chịu đựng trước cơn đau khi bị giải phẫu và vị đắng của thuốc; vậy tại sao anh (chị) không làm như vậy đối với căn bệnh trái lệnh Allah I của trái tim anh (chị)?

Ä Chúng ta tin rằng điều xấu không đến từ Allah Tối Cao bởi vì Ngài là Đấng hoàn hảo về lòng Nhân từ, hoàn hảo tuyệt đối về cái đẹp. **Thiên sứ của Allah e nói:**

((وَالشَّرُّ لَيْسَ إِلَيْكَ)) رواه مسلم.

“... Và điều xấu không phải từ nơi Ngài ..” (Muslim).

Bản thân sự định đoạt, an bài của Allah I không bao giờ mang ý nghĩa xấu bởi vì nó đến từ lòng Nhân từ và sự Chí Minh của Ngài; điều xấu chỉ hình thành trong những điều được định đoạt bởi Thiên sứ của Allah e nói trong lời Du-a Qunut mà Người đã dạy Al-**Hasan**:

((وَقِنِي شَرَّ مَا قَضَيْتَ)) رواه أبو داود والترمذي والنسائي وابن ماجه وأحمد.

“Xin Ngài giúp bề tôi tránh khỏi điều xấu mà Ngài đã định đoạt” (Abu Dawood, Tirmizdi, Annasa-i, Ibnu Ma-jah và Ahmad).

Và những điều xấu trong khi được định đoạt không phải là điều xấu hoàn toàn mà

chỉ là điều xấu về một mặt nào đó nhưng mặt khác lại là điều tốt, hoặc chỉ là điều xấu ở địa điểm nào đó nhưng lại là điều tốt ở một địa điểm khác, chẳng hạn như bệnh tật, nghèo khó, **sợ hãi là điều xấu trên trái đất nhưng nó lại tốt ở một chỗ khác; Allah I phán:**

{ظَهَرَ الْفَسَادُ فِي الْبَرِّ وَالْبَحْرِ بِمَا كَسَبَتْ أَيْدِي النَّاسِ لِيُذِيقَهُمْ بَعْضَ الَّذِي عَمِلُوا لَعَلَّهُمْ يَرْجِعُونَ ٤١}
[سورة الروم: ٤١]

{Tội ác xuất hiện trên đất liền và biển cả là vì những hành vi thối nát do bàn tay con người đã làm ra, cho nên (Allah) cho họ nếm (hậu quả) của những điều mà họ đã làm dể may ra họ còn có dịp (tỉnh ngộ) mà quay về (với con đường ngay chính).} (Chương 30 – Arrum, câu 41).

Việc cắt tay người trộm cắp và ném đá người Zina là điều xấu đối với người trộm cắp và người Zina trong việc cắt tay và hủy diệt tính mạng nhưng lại tốt cho hai người đó ở mặt khác, đó là họ được bồi xóa tội lỗi và vào Đời Sau họ sẽ không bị trừng phạt nữa; đồng thời việc làm này còn tốt ở một điểm khác nữa, đó là bảo vệ tài sản, danh dự và huyết thống.

Trái quả của đức tin:

Đức tin cao đẹp và thiêng liêng này chứa đựng các nền tảng của niềm tin mang lại nhiều trái quả:

Trái quả của đức tin nơi Allah I:

Đức tin Iman nơi Allah Tối Cao, nơi các danh xưng và thuộc tính hoàn hảo, tuyệt đối của Ngài giúp người bề tôi yêu thương Allah I, tôn vinh Ngài, chấp hành đúng các nghĩa vụ và bỏn phận mà Ngài ra lệnh, dùng và tránh những điều Ngài nghiêm cấm. Với những điều này, cá nhân và tập thể sẽ đạt đến niềm hạnh phúc trọn vẹn ở đời này và ở cõi Đời Sau.

(مَنْ عَمِلَ صَالِحًا مِّنْ ذَكَرٍ أَوْ أُنْثَىٰ وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَلَنُحْيِيَنَّاهُ حَيٰوةً طَيِّبَةً وَلَنَجْزِيَنَّهُمْ أَجْرَهُم بِأَحْسَنِ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿٩٧﴾ [سورة النحل: ٩٧])

{ Ai làm việc thiện, dù nam hay nữ, và là một người có đức tin thì chắc chắn TA sẽ cho y sống một đời sống lành mạnh và tốt đẹp, và chắc chắn TA sẽ ban cho họ

phần thưởng tùy theo điều tốt nhất mà họ đã làm.} (Chương 16 – Annaml, câu 97).

Trái quả của đức tin nơi các Thiên Thần:

- Biết được sự vĩ đại, quyền năng, tối cao và sức mạnh của Đấng đã tạo hóa ra họ.
- Tạ ơn Allah I đã quan tâm và trông coi các bề tôi của Ngài khi Ngài đã giao phó công việc cho những vị Thiên thần bảo vệ họ, ghi chép các việc làm của họ cũng những điều tốt đẹp khác.
- Yêu thương các Thiên thần về điều mà họ đã làm cho các bề tôi của

Allah I và về việc họ cầu xin tha thứ cho những người có đức tin.

Trái quả của đức tin nơi các Kinh sách:

- Biết được lòng nhân từ và hồng phúc của Allah I dành cho tạo vật của Ngài khi mà Ngài đã ban xuống cho mỗi cộng đồng một Kinh sách để hướng dẫn họ.
- Nhìn nhận sự sáng suốt và chí minh của Allah I khi mà Ngài sắc lệnh trong các Kinh sách này các hệ thống giáo lý phù hợp cho từng cộng đồng. Và Kinh sách cuối cùng trong các Kinh sách này là Qur'an vĩ đại, Nó phù hợp cho toàn thể nhân loại trong mọi thời đại

cũng như mọi nơi cho đến Ngày Tận Thế.

- Biết tri ân những ân huệ của Allah I.

Trái quả của đức tin nơi các vị Thiên sứ:

- Biết được lòng nhân từ và sự quan tâm của Allah I dành cho các bề tôi của Ngài khi Ngài cử phái các vị Thiên sứ của Ngài đến với họ để hướng dẫn và truyền dạy họ điều chân lý.
- Biết tri ân Allah Tối Cao về các đặc ân mà Ngài ban cho.
- Yêu thương và kính trọng các vị Thiên sứ, khen ngợi họ về những điều

cao đẹp của họ; bởi họ là các Thiên sứ của Allah I. Họ là những bề tôi toàn tâm toàn ý với Ngài, họ là những bề tôi hết lòng thờ phượng Ngài, toàn tâm toàn lực hoàn thành sứ mạng rao truyền bức Thông Điệp của Ngài, và họ là những người bề tôi phải chịu đựng và kiên nhẫn những thử thách nhiều nhất.

Trái quả của đức tin nơi Ngày Sau:

- Giúp người bề tôi cố gắng giữ gìn và duy trì việc tuân lệnh Allah Tối Cao, thúc giục người bề tôi ham muốn phần ân thưởng của Ngày đó, giúp người bề tôi tránh xa điều tội lỗi và trái lệnh Allah I vì sợ sự trừng phạt ở Ngày đó.

- Giúp người bề tôi có đức tin không xem trọng vật chất và thú vui ở trên thế gian mà họ chỉ hy vọng và mong đợi ân huệ và ân phước ở cõi Đời Sau.

Trái quả của đức tin nơi sự tiền định:

- Dựa vào Allah I trong hành động tạo nguyên nhân và động cơ, bởi vì tất cả đều do Allah I định đoạt và an bài.

- Tinh thần thanh thản, trái tim bằng an; bởi vì khi người bề tôi biết rằng tất cả mọi thứ đều do sự định đoạt và an bài của Allah I thì y sẽ hài lòng và chấp nhận, y sẽ sống hài lòng và chấp nhận với những gì đã được an bài và định đoạt, y sẽ luôn cảm thấy an lòng và thanh thản, không lo lắng và sợ hãi.

- Giúp người bề tôi tri ân Allah I khi Ngài đã định đoạt và an bài cho y điều tốt đẹp.

- Giúp người bề tôi không lo âu, không tuyệt vọng mỗi khi gặp phải sự mất mát và thiệt hại, y sẽ kiên nhẫn chịu đựng để mong tìm ân phước ở nơi Allah I. **Và điều này được chỉ ra trong lời phán của Allah I:**

﴿مَا أَصَابَ مِنْ مُصِيبَةٍ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي أَنْفُسِكُمْ إِلَّا فِي كِتَابٍ مِنْ قَبْلِ أَنْ نَبْرَأَهَا إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ ۚ ۲۲ لِكَيْلَا تَأْسَوْا عَلَىٰ مَا فَاتَكُمْ وَلَا تَفْرَحُوا بِمَا آتَاكُمْ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ كُلَّ مُخْتَالٍ فَخُورٍ ۚ ۲۳﴾
[سورة الحديد : ۲۲ ، ۲۳]

{ Không một tai họa nào rơi xuống trái đất hoặc nhằm vào bản thân các người mà lại không được ghi chép trong Quyển Sổ Định Mệnh trước khi TA (Allah) thể hiện nó. Quả thật, điều đó rất đơn giản

đôi với Allah. Để cho các người chớ buồn về vật gì đã mất và chớ mừng cuống quýt về vật gì đã được ban cho các người. Và Allah không yêu thương những kẻ khoác lác khoe khoang. }
(Chương 57 – Al-Hadid, câu 22, 23).

Cầu xin Allah Tối Cao làm vững chắc chúng ta trên giáo lý đức tin này, xin Ngài phụ hộ chúng ta đạt được những trái quả của giáo lý đức tin này và xin ban thêm cho chúng ta ân phúc. Cầu xin Allah I đừng làm lệch lạc trái tim của chúng ta sau khi Ngài đã hướng dẫn chúng ta, xin Ngài hãy ban cho chúng ta hồng phúc của Ngài bởi quả thật Ngài là Đấng Hằng Cho, Hằng Ban Phát không giới hạn.

وَالْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ. وَصَلَّى اللَّهُ وَسَلَّم عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِهِ وَأَصْحَابِهِ وَالتَّابِعِينَ لَهُمْ بِإِحْسَانٍ.

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah I, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài. Cầu xin Allah I ban bằng an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad, cho gia quyến của Người, các bạn đạo của Người và những ai đi theo họ trên con đường tốt đẹp!!.